

TRUYỆN

MA-Ơ VÀ HƠ-Ê ĐI TÌM NGỌC

I

Vào cái thời trái đất còn trống vắng, một hôm Giàng (ông trời) nhìn xuống trần gian và lầm bầm nói một mình:

- Hạ giới chỉ có những con vật bốn chân thì không thể nào vui được...

Vậy là Giàng quyết định cho con người xuất hiện trên mặt đất. Giàng sai viên tướng nhà trời xuống trần, mang về cho Giàng một nắm đất thật dẻo. Giàng lấy đất nặn thành hình hai con người: một đàn ông, một đàn bà. Giàng thổi phù một cái, hai con người bằng đất vụt cao lớn hẳn lên. Giàng thả một cái thang xuống đất và cho hai con người đó xuống trần gian.

Hai con người xuống trần, trước hết phải lo đi tìm rau lá để ăn, hang hốc để ở.

Dần dà, hai người cũng tìm cách trồng thêm loại cây này để lấy bóng mát, loại cây khác để lấy cái che thân. Nhưng bị các con thú bốn chân phá phách, hai người không sao làm được như ý mình muốn.

Một hôm người đàn ông là Ma-á nói với người đàn bà là Hơ-ý:

- Có thêm người, mình mới đuổi được thú, trồng được cây...

Nhưng vào thời đó, đàn ông, đàn bà không sinh được con. Làm sao có thêm được người ?

Hơ-ý liền bảo Ma-á:

- Lên xin Giàng cho thêm người đi!

Ma-á lên hòn núi có cái thang thả từ trên trời xuống, trèo mãi, trèo mãi...

- Lay Giàng! Hai người thì khó sống quá! Xin Giàng cho thêm người !

Giàng liền bảo:

Cứ về dưới trần, lấy đất nặn thành hình người, ta sẽ hóa phép cho sống làm con mảy.

Ma-á mừng quá, trở về kể lại với Hơ-ý. Cả hai cùng nhau nặn thật nhiều con. Ma-á nặn con trai, Hơ-ý nặn con gái.

Nặn xong, Ma-á liền cầu Giàng hoá pháp cho lũ con thành người .

Giàng đã làm đúng theo lời đã hứa. Ma-á và Hơ-ý từ đấy có hàng đàn hàng lũ con.

Ma-á và Hơ-ý chỉ giữ lại đứa con trai nặn ra đầu tiên là Ma-ơ, và đứa con gái nặn ra sau cùng là Hơ-ê, ở lại với mình. Đám con còn lại, ma-á cho chia ra làm nhiều tốp, đi khắp các hang hốc quanh đấy để sinh sống.

Ma-á dặn các con:

- Khi nào nghe tao đánh cái cồng đá, lũ bay nhớ về đây liền.

Đám con của Ma-á và Hơ-ý đi được mấy ngày thì một hôm đi moi đất trồng cây về, Ma-ơ và Hơ-ê đưa hai bàn tay, giơ hai bàn chân cho cha mẹ mình xem và nói:

- Cái bàn tay, bàn chân lũ con nó mòn mau quá. Làm sao cho nó đừng mòn như tay chân của cha của mẹ?

Ma-á, Hơ-ý xem kỹ thấy đúng là tay chân của Ma-ơ, Hơ-ê đều mòn gần hết. Bàn chân nào cũng bị dẹt mỏng, bàn tay nào ngón cũng bị mòn cụt chỉ còn một mẫu nhìn

đến pháp sợ. Ma-á và Hơ-ý đều sửng sốt và lo âu. Cơ sự này thì chẳng mấy chốc chúng nó sẽ chẳng còn tay để làm, còn chân để đi...

Ngày hôm sau, các đám con ở những hốc quanh đấy kéo nhau về và cũng đưa những bàn tay bàn chân bị mòn vẹt cả lại cho cha mẹ xem.

Ma-á đành nói:

- được ! Để tao lên hỏi Giàng, xin Giàng cứu giúp.

II

Giàng hỏi Ma-á :

- Tay chân lũ con người bị mòn mau vì sao người khôn biết à?

- Lạy Giàng! Con không biết !

Giàng cười:

- Vì lũ con của người không phải do ta nặn lên không có máu. Không có máu thì tay chân nó phải mòn, mòn mau như là bằng đất ấy.

- Lạy Giàng! Làm sao cho chúng có máu?

- Người và Hơ-ý có thương lũ nó không?

- Lạy Giàng. Có!

Giàng gật gật cái đầu rất to của mình rồi nói:

- Thương thì nghĩ được cách cho chúng nó có máu đây!
Cứ về bàn với Hơ-ý đi!

Ma-á đành trở về mặt đất, kể lại chuyện gặp Giàng cho Hơ-ý nghe. Hơ-ý hỏi chồng:

- Ông không nghĩ được cách nào à?

- Chịu.

Hơ-ý uống một ngụm nước suối rồi nói:

- Tôi nghĩ được cách rồi.

- Cách nào?

- Ông với tôi có máu. Lũ con mình không có máu. Ta cứ việc lấy máu của mình cho chúng nó là xong...

Ma-á nhìn Hơ-ý rồi lấy tay đập mạnh vào ngực mình:

- Có vậy mà không nghĩ ra!

Hai người bàn nhau: Ma-á cho máu lũ con trai. Hơ-ý cho máu lũ con gái.

Hai người tìm một mảnh đá thật nhọn, đâm mạnh vào ngón tay mình. Máu chảy ra đỏ tươi. Hai người nhỏ máu vào một cái lá non rồi gọi Ma-ơ vào cho uống thử.

Nửa đêm hôm đó thức dậy, Ma-á bỗng thấy Ma-ơ nằm ngủ bên cạnh mình. Còn Hơ-ý cũng thấy Hơ-ê ôm tay mình nằm ngủ.

Ma-á và Hơ-ý mừng quá đánh cái cồng bằng đá treo ở cửa hang kêu thật to.

Lũ con từ các hang hốc quanh đấy kéo về. Con trai lại được Ma-á cho máu. Còn con gái thì đó là phần của Hơ-ý .

Máu trong người Ma-á, Hơ-ý có hạn. Lũ con thì đông. Càng cho máu Ma-á và Hơ-ý càng thấy người yếu dần, lả dần. Ma-á hỏi Hơ-ý :

- Vẫn còn nhiều đứa phải không ?
- Lũ nó đang về!
- Bà thấy thế nào?
- Tay chân chúng nó mà mòn hết thì chúng chỉ có chết. Thà tôi chết để lũ nó sống.

Ma-á im một lúc rồi nói:

- Cái bụng tôi cũng nghĩ như bụng bà!

Thế là khi cho máu mấy đứa con cuối cùng, cả Ma-á và Hơ-ý đều kiệt sức, không ngồi dậy nổi nữa. Ma-ơ và Hơ-ê đi săn con chồn về, thấy cha mẹ gần như sắp chết, liền đánh to tiếng cồng đá gọi lũ em, lũ anh về.

Thấy cha mẹ nằm im không cựa được tay chân, không còn nói được tiếng nào, tất cả ôm nhau khóc ré lên.

Ma-ơ liền nói:

- Bây giờ đến lượt tao phải đi gặp Giàng

Cả lũ ngừng khóc cùng giục Ma-ơ.

- Đi đi!

- Đi đi!

III

Lần đầu tiên gặp Giàng đội cái mũ sáng chói trên cái đầu thật to, Ma-ơ chỉ thấy lạ, không thấy sợ.

- Lạy Giàng,, cha mẹ lũ con sắp chết, xin Giàng cứu cho.

Giàng hỏi đầu đuôi câu chuyện rồi nói với Ma-ơ :

- Chỉ có hạt ngọc vuông màu xanh mới cứu cha mẹ mày sống lại được.

Ma-ơ mừng quá nhưng Giàng đã lại nói:

- Ta không có viên ngọc màu xanh đâu. Phải ra tận biển xa mới tìm được...

- Lạy Giàng, đi đâu con cũng đi!

- Giữa biển xa, có cái xoáy nước lớn, réo ù ù như có bão... Mà nhớ chưa?

- Dạ nhớ!

- Dưới cái xoáy nước đó, có một cái cây màu trắng ra nhiều quả đỏ... Mà nhớ chứ!?

- Dạ nhớ!

- Cứ tìm ở đó hạt ngọc vuông màu xanh rồi mang phơi nắng cho nó trắng ra. Mài ngọc cho cha mẹ mà uống, cha mẹ mà sẽ sống lại, mà nhớ hết không?

- Lạ Giàng, con nhớ hết rồi!

- Đi tìm đi! Để chậm ba ngày, cha mẹ mà chết luôn đó!

- Lạ Giàng, con xin đi ngay bây giờ!

Về dưới trần, Ma-ơ được tất cả lũ em ùa ra đón. Ma-ơ nhớ hết những lời Giàng dặn. Kể xong chuyện, Ma-ơ liền bảo Hơ-ê :

- Bây giờ thì Hơ-ê phải đi với tao!

Hơ-ê mừng rỡ và giục:

- Đi luôn đi!

Ma-ơ lắc đầu:

- Đi thì ba ngày không về kịp. Phải nhờ Đại bàng, bạn của tao, chở tao với mà ra biển xa mới xong.

Ma-ơ ra khỏi hang, đưa tay che tròn quanh miệng hú luôn ba tiếng thật to...

Tất cả cùng nhìn lên trời và chỉ thấy có mấy đám mây trắng.

Ma-ơ lại hú lên ba tiếng nữa. Hơ-ê bỗng reo lên:

- Kia rồi!

Một chấm đen xuất hiện ở lưng chừng trời, to dần.

Chim đại bàng xoè ngang đôi cánh rộng, rồi đổ ngay bên cạnh Ma-ơ.

Ma-ơ chỉ vào hang, chỗ cha mẹ mình đang nằm, rồi không đông dài nói luôn:

- Đại bàng thương mình thì chở mình cùng Hơ-ê ra biển xa kịp về trước ba ngày...

Đại bàng bằng lòng.

Ma-ơ ngồi trước ôm lấy cổ Đại bàng rồi bảo Hơ-ê vai mang gói thức ăn khô, trèo lên ngồi ở phía sau:

- Cứ ôm lấy tao! Có sợ thì úp mặt vào lưng tao, hết sợ!

Đại bàng vỗ cánh bay đi. Lũ em cứ há hốc mồm ra mà nhìn. Bóng Ma-ơ và Hơ-ê nhỏ dần rồi biến mất trong bầu trời mênh mông mây trắng.

Lúc đầu, Hơ-ê làm đúng theo lời Ma-ơ dặn, cứ úp mặt vào lưng anh mình. Nhưng sau đó khi đã quen rồi, lúc lúc Hơ-ê lại liếc mắt nhìn xung quanh, rồi nhìn xuống đất. Núi, sông ở phía dưới xa như đang thu nhỏ mình lại, nhìn thật là xinh.

Đại bàng bay không nghỉ, tới chiều thì tới bên bờ biển xanh.

Lần đầu tiên thấy biển rộng quá, Ma-ơ và Hơ-ê đều thấy lạ và ngợp. Ma-ơ càng lo hơn. Ma-ơ hỏi Đại bàng:

- Ra đến đây nhờ có Đại bàng. Ra chỗ vực xoáy của biển nhờ ai bây giờ?

Đại bàng liền nói:

- Được, tôi sẽ nhờ bạn của tôi đưa Hơ-ê và Ma-ơ ra đó.

- Bạn của Đại bàng là ai?

- Cá voi!

- Nhờ Đại bàng gọi cá voi đi!

- Hai anh em định ra đó luôn bây giờ à?

Ma-ơ liền đáp:

- Tùy cá voi. Đi đêm được thì cứ đi! Đại bàng vỗ cánh bay ra xa rồi kêu lên mấy tiếng liên. Lúc lâu sau Đại bàng bay trở vào và nói:

- Cá voi kia rồi!

Hai vùi nước nhỏ phun ở trên lưng cá voi. Hơ-ê cảm động quá suýt khóc khi nghe Ma-ơ lên tiếng chào:

- Chào cá voi, bạn của Đại bàng!

Đại bàng nói:

- Tôi đã kể hết chuyện cho cá voi nghe. Cá voi bảo đêm nay biển lặng, đi được.

Hai anh em chào Đại bàng, leo lên lưng cá voi. Vẫn Ma-ơ ngồi trước, Hơ-ê ngồi sau.

Đại bàng dặn Ma-ơ :

- Tôi vẫn chờ hai anh em ở đây! Cứ lo tìm cho được ngọc!

Cá voi bơi đi chậm chậm cho hai anh em quen dần với sóng nước.

Đêm đến.

Mặt biển tối đen. Nhưng khi sóng cuộn lên thì lại sáng rực. Một thứ ánh sáng lạnh và xanh, không giống chút nào với ngọn lửa đỏ và ấm mà Hơ-ê thường đốt lên trong hang đá. Nó hiện ra rồi lập tức biến mất đi, rồi lại hiện ra vừa như trêu đùa vừa như dọa dẫm Hơ-ê.

Biết tính em, Ma-ơ liền nói:

- Đừng sợ! Đừng nhìn lũ sóng!

Cá voi bơi suốt đêm.

Rạng đông thì đến bên bờ cái vực rộng bằng một cái hồ lớn, nước xoáy kêu ù ù như bão.

- Phải xuống tận đáy cái vực này cơ à?

Nghe Hơ-ê hỏi, Ma-ơ liền đáp:

- Ừ!

Lần này chính Ma-ơ cũng lo như em.

Cá voi biết thế nói ngay:

- Bây giờ hai anh em đừng ngồi trên lưng tôi nữa!

- Vậy thì ngồi đâu?

- Cứ chui vào mồm tôi!

Hơ-ê nhìn anh lo lắng. Cá voi nói tiếp:

- Chốc lát, đến đáy vực lại chui ra thôi!

Ma-ơ và Hơ-ê cùng trên lưng cá voi trèo xuống. Cá voi mở cái mồm thật to. Ma-ơ chui vào trước, Hơ-ê chui vào sau.

Cá voi ngậm kín mồm lại rồi lượn vòng theo xoáy nước lặn sâu xuống đáy.

Khi thấy cá voi mở to mồm để lộ màu những biển sáng xanh hai anh em liền theo nhau chui ra, và leo lên lưng cá voi ngồi lại.

Cả hai cùng lạ lùng kinh ngạc. Lạ chưa, sao ở trong nước mà bây giờ hai anh em vẫn cứ nói chuyện được như ở trên cạn. Nước như không vào được miệng Ma-ơ và Hơ-ê nữa.

Một gốc cây rất to màu trắng phau lại hiện ngay trước mắt. Thân cây trắng, tán xòe ra rất rộng. Các lá, cành cũng trắng. Chỉ có toàn là quả màu đỏ hình tròn, càng nhìn càng thấy đẹp lạ lùng.

Cá voi bơi lượn quanh cây chứ không vào được ở trong cây. Cá voi to lớn quá, các cánh cây lại rườm rà.

Bơi quanh mấy vòng. Cả Ma-ơ và Hơ-ê đều không thấy hạt ngọc vuông màu xanh đâu hết.

Hai anh em liền rời khỏi lưng cá voi, bơi len lỏi qua các cành cây để tìm.

Càng tìm Ma-ơ càng thấy sốt ruột:

- Hay không phải là cây này.

Hơ-ê bình tĩnh hỏi anh:

- Giàng nói với anh tìm ngọc ở trên cây à?

Ma-ơ cau mày cố nhớ lại rồi đáp:

- Giàng chỉ nói tìm ở chỗ cái cây thôi. Hơ-ê liền nói:

- Ở chỗ cái cây thì trên ngọn cây cũng được, mà dưới gốc cây cũng được. Hay ta xuống tìm dưới gốc.

Bơi xuống đến gốc cây, hai anh em quanh quẩn tìm mãi vẫn không thấy ngọc đâu. Hơ-ê lo lắng, Ma-ơ còn lo hơn: Biển nó rộng thế, mình đi lạc đường mất rồi.

Bỗng một bác cua già hiện ra, cái mai lớn gần bằng lưng người lồm cồm bò đến, hai cái càng to và khoẻ nhìn đến khủng khiếp:

- Hai cháu từ đâu đến đây và đang làm gì vậy?

Ma-ơ liền kể hết câu chuyện cho bác cua nghe.

- Được, ta sẽ gọi bọn ta cùng đến giúp hai cháu.

Bác cua mở cái gọng càn lớn ra rồi khép nhanh lại ba lần.

Một chú tôm rần thân to bằng cái chày, hai cái càng lớn hơn quá cỡ so với thân hình bỗng xuất hiện bên cạnh bác cua:

- Bác gọi tôi có việc gì?

- Hai cháu này đang đi tìm viên ngọc nhưng không biết viên ngọc ở nơi nào.

Tôi với chú thử giúp các cháu xem sao?

Ma-ơ và Hơ-ê nghe thế mừng quá cùng buột miệng nói:

- Chúng cháu xin cảm ơn hai bác.

Bác cua bảo:

- Hốc nào to thì tôi bỏ vào tìm hộ, còn hốc nào nhỏ thì đó là phần của chú. Còn hai cháu cứ chờ đây một lúc xem sao.

Bác cua và chú tôm biến đi một lúc rất lâu.

Ma-ơ và Hơ-ê chờ sốt cả ruột:

- Em ơi, biển rộng quá, không khéo anh đi lạc đường thật rồi.

Hơ-ê giọng như muốn khóc:

- Thế thì làm sao cứu được bố mẹ?

Bác cua và chú tôm rần đã quay trở lại. Bác cua buồn rầu nói:

- Tôi tìm khắp mà chẳng thấy ngọc ở đâu.

Chú tôm rần tiếp theo:

- Tôi cũng vậy.

Một cô mực ống liền nói:

- Ngọc thì phải sáng nên trong tối mới dễ nhìn thấy ngọc. Để tôi thử phun hết mực trong bụng ra cho tối cả vùng này để xem ngọc có nằm ở đâu đây không?

Nói sao làm vậy, trong phút chốc cả một vùng nước đang sáng xanh bỗng tối đen như bóng đêm vừa ập xuống.

Hơ-ê bỗng reo lên:

- Có cái gì hừng hừng sáng ở đằng kia.

Bác cua cũng reo lên theo:

- Đúng rồi, chắc là viên ngọc nằm ở dưới ấy.

Bác bò đến chỗ hừng sáng, lấy càng dỡ những lớp rong rêu che ở trên.

Một viên ngọc sáng chói hiện ra làm tất cả đều kêu to lên: Ôi, viên ngọc đẹp quá.

Bóng tối tản dần ra, viên ngọc bớt sáng đi, nhưng càng nhìn kỹ càng thấy nó đẹp.

Ma-ơ và Hơ-ê vui mừng khôn xiết, cứ cảm ơn đi, cảm ơn lại cô mực, chú tôm rần và bác cua rồi cầm viên ngọc trong tay cúi chào xin phép ra về.

Bác cua già, chú tôm rần và cô mực vụt biến mất.

Hạt ngọc bỗng long la lóng lánh như muốn nói với Hơ-ê điều gì.

Ma-ơ và Hơ-ê định mang hạt ngọc lên với cá voi thì hai nhánh cây to lớn bỗng vòng lại, ôm giữ chặt lấy hai anh em.

Hơ-ê kêu to:

- Thả ra! Thả anh em tôi ra!

Một giọng nói trầm trầm từ thân cây cất lên:

- Muốn đem ngọc đi, một người phải ở lại!

Ma-ơ liền hỏi:

- Ở lại làm gì?

- Để biến thành ngọc chứ để làm gì nữa!

Hơ-ê liền hỏi:

- Rồi ở mãi dưới này sao?

- Phải.

Hơ-ê liền vừa lau nước mắt vừa nói:

- Vậy thì anh đem ngọc về cứu sống mẹ cha đi. Em ở lại đây cho!

- Không ! Để anh ở lại, mày về với mẹ cha!

- Anh giỏi hơn em, anh về mới phải.

- Không! Không có mày, mẹ không chịu được đâu!

Hơ-ê bỗng nói giọng năn nỉ, kiên quyết:

- Anh về ngay đi, để chậm không cứu được mẹ cha nữa!

- Mày ở lại một mình tao thương lắm!

- Đừng nói gì nữa! Anh về đi!

Nói xong, Hơ-ê càng khóc nức nở.

Vòng tay của cây thần bỗng mở rộng và tiếng nói lại từ thân cây vọng ra:

- Thôi! Ta sợ tiếng khóc lă'm! Ta cho cả hai anh em cùng về!.

Ma-ơ và Hơ-ê mừng không để đâu hết, vội lạy tạ cây thần rồi xin phép ra về...

IV

Khi cá voi đưa hai anh em vào đến bờ đã thấy Đại bàng chờ sẵn ở đó.

Hơ-ê đưa hạt ngọc vuông màu xanh cho Đại bàng xem.

Một trời cũng vừa hiện trên mặt biển...

Hai anh em cảm ơn cá voi rồi leo lên lưng Đại bàng bay về núi.

Hơ-ê cứ ngửa bàn tay để cho nắng chiếu vào hạt ngọc. Lúc lúc Ma-ơ ngồi phía trước lại quay lại hỏi Hơ-ê :

- Ngọc đã trắ'ng ra chưa?

Mỗi lần hỏi lại nghe Hơ-ê đáp:

- Chưa!

Cả hai anh em cùng lo!

Và càng lo khi thấy núi đã hiện ra trước mắt. Lũ anh em ở nhà kéo nhau à ra đón.

Thấy Ma-ơ vẻ mặt không vui, tất cả đang hoan hỉ bỗng im lặng nhìn nhau.

Biết là đã tìm được ngọc, nhưng không chịu đổi màu trắng, mọi người cùng đưa tay ra đón viên ngọc để xem và thử đoán vì sao.

Một vài người đã thì thào:

- Ma-ơ phải lên hỏi lại Giàng thôi!
- Đi lên hỏi được Giàng thì dưới này cha mẹ đã chết!

Một đứa em, đang xem hạt ngọc, bỗng vô ý đánh rơi xuống đất. Nó cúi xuống nhặt lên, bỗng reo to:

- Ô! Ngọc nó trắng ra rồi!

Thì ra Giàng đã quên dặn Ma-ơ một điều : Phải cho hạt ngọc kia chạm đất, nó mới trắng ra. Chỉ phờn nă'ng không, chưa đủ.

Ma-ơ, Hơ-ê cùng cả lũ anh em mừng rỡ cuống quýt:

- Thôi, lấy nước mài ngọc đổ cho cha mẹ uống đi!

Nhiều tiếng đáp:

- Nước đây rồi.
- Đây! Đây! Nước đây!

Một hòn đá trắng có lỗ trứng như cái chén đựng đầy nước được đưa ra. Hơ-ê nhúng hạt ngọc vào đó, rồi mài, mài thật lâu.

Ma-ơ vạch miệng cha rồi miệng mẹ để Hơ-ê đổ thuốc vào. Ma-á và Hơ-ý vẫn không nhúc nhích.

Bao nhiêu đôi mắt của lũ con cứ nhìn chăm chăm vào mặt cha mẹ mình...

Ngọn lửa vẫn vươn lên bập bùng, lúc thấp lúc cao. Ma-ơ bảo lũ em:

- Để cha mẹ nằm yên. Sáng mai ta lại cho cha mẹ uống tiếp.

Sáng hôm sau, Ma-á và Hơ-ý vẫn nằm im như tối hôm trước. Hơ-ê lại mài ngọc cho cha mẹ uống thêm.

Một ngày, một đêm nữa trôi qua.

Lũ trẻ bắt đầu lo:

- Ma-ơ lấy không đúng hạt ngọc Giàng dặn. Quá ba ngày rồi!

Ma-ơ nhìn lũ em, thấy nhiều đứa đã khóc.

Sáng sớm ngày hôm sau, tiếng công đá bỗng đột ngột nổi lên.

Chính Hơ-ê đánh công chứ chẳng phải là ai khác.

Thấy các anh các chị chạy tới, Hơ-ê nói như reo:

- Cha mẹ ngồi dậy được rồi.

Tất cả ùa vào trong hang.

Ma-á và Hơ-ý đã ngồi dậy, da mặt bớt tái, đôi mắt đã bớt lờ mờ.

Thấy lũ con vào, hai người cùng mỉm cười, và bảo chúng ngồi xuống. Cái hang vốn không rộng càng đậm ra chật quá.

Ma-á nói nhỏ với lũ con:

- Lạy tạ ơn Giàng đi!

Cả lũ con cùng cha mẹ mình úp đầu xuống sát đất để lạy tạ ơn Giàng.

Hơ-ý bảo:

- Nhảy múa mừng cha mẹ sống lại đi!

Tất cả đều nhảy, vừa nhảy vừa vỗ tay vào đùi, vào ngực và reo hò...

Có lẽ chưa bao giờ trên mặt đất lại có cuộc nhảy vui đến thế.

Các con thú bốn chân nghe tiếng reo hò của đám người cũng kéo nhau đến, đứng từ xa nhìn vào. Chúng lạ lùng không hiểu gì nhưng cũng thấy vui và cứ nhìn mãi.

Lũ con biết chắ'c cha mẹ sống thật rồi, mới chịu nghe lời Ma-á, ở đâu về đấy.

Hơ-ý bỗng nói với Ma-á:

- Hạt ngọc vuông mài ra cho mình sống lại khoẻ thêm, sao không mài cho lũ con nó uống?

- Ủ! Sao không mài cho lũ nó uống?

Lũ con sẵn'p sữa kéo về hang hốc của mình liền quay lại cái hang cha mẹ ở.

Hơ-ý da dẻ hồng hào, tóc đen nhánh, cầm hạt ngọc vuông mài vào một hòn đá to có lỗ trứng lớn, đựng đầy nước rồi cho lũ con mỗi đứa uống ba ngụm.

Hơ-ý mài ngọc đến mấy lần mới đủ cho lũ con uống. Ngọc mài mãi vẫn không mòn. Đứa con nào được uống nước viên ngọc cũng thấy khoẻ ra, bước chân đi nhanh hơn, bàn tay nắm chặt hơn... Chúng lạy cha, lạy mẹ rồi kéo nhau đi.

Đêm đó Ma-á bỗng gọi Hơ-ý đến cùng ngủ chung trong một góc hang với mình.

Mấy ngày sau Hơ-ý thấy trong người khác khác.

Một thời gian sau, Hơ-ý sinh được đứa con. Một con người bé tí xiu, nhìn rất dễ thương.

Đó là con người đầu tiên do người sinh ra.

Lũ con của Ma-á, Hơ-ý tại những nơi chúng ở sau đó cũng bắt đầu sinh con đẻ cái như mẹ mình. Ở đâu cũng trồng được nhiều cây, lại cất được cả nhà để ở chứ không chịu vào hang hốc nữa.

Và cũng từ khi được uống thứ nước mài từ hạt ngọc vuông màu trắng ra, nước mắt con người, máu con người mới có cái chất mần măn của hạt ngọc quý lấy từ đáy biển khơi về.

Sau này, Ma-á, Hơ-ý còn cho cả các con vật cùng uống thứ nước có phép lạ kia. Các con vật cũng bắt đầu sinh được con như con người.

V

Kể từ khi bảo Ma-ơ đi lấy hạt ngọc vuông màu xanh về cứu cha cứu mẹ Giàng cũng quên không sai tướng của mình xuống xem Ma-ơ có lấy được ngọc không.

Mãi chiều ngày sau - mà một ngày ở trên trời bằng nhiều năm ở dưới đất - một bữa, xong hết công việc ở trên trời, Giàng mới vén mây nhìn xuống trần gian xem cuộc sống dưới đó ra sao.

Giàng trở mặt kinh ngạc và vui vẻ lắm bẩm một mình:

- O! Chúng làm thế nào mà bây giờ trái đất xanh um, nhà cửa mọc lên đẹp như vậy. Lại còn người nữa, chúng nặn ra từ lúc nào mà đông thế. Lại có những con người bé tí nhìn rất đáng yêu.

Giàng liền cho gọi Ma-á gặp Giàng.

Ma-á lúc này đã nhiều tuổi, nhưng vẫn còn khoẻ lă'm. Nghe Giàng hỏi, Ma-á liền kể hết sự tình rồi nói:

- Lạy Giàng, đầu đuôi là nhờ có hạt ngọc vuông màu xanh sau đổi ra màu trắng mà Giàng đã chỉ cho Ma-ơ ra biển xa lấy về. Giàng nghe nói liền bảo Ma-á:

- Vậy người trở về lấy viên ngọc quý ấy lên mài cho ta uống với. Ta thì không chết, cứ sống mãi. Nhưng... ta cũng muốn như các người sinh được vài đứa con cho vui cái cảnh nhà trời.

Ma-á liền quay trở xuống trần, rồi mang hạt ngọc vuông lên dâng cho Giàng.

Giàng cùng mấy bà vợ uống mãi mà chẳng sinh được con.

Vốn rộng lượng mà vui tính, Giàng nói với mấy bà vợ:

- Thôi chúng mình già rồi. Cứ sống với nhau như thế này cũng được. Dem trả ngọc lại cho lũ người. Để cho lũ người dưới kia mặc sức mà sinh con đẻ cái.

Vì không có con, cho đến nay trên trời cao vẫn chỉ có một ông mặt trời. Chỉ có một Giàng.

Vậy mà Giàng vẫn vui.

Cứ nhìn mặt trời, nhìn Giàng thì thấy. Lúc nào cũng chói lọi tươi cười.

Còn hạt ngọc vuông màu trắng kia thì đến nay vẫn còn. Và con người càng ngày càng tìm được nhiều hạt ngọc vô cùng quý báu ấy. Trải qua nghìn triệu tháng năm, hình dạng chúng cũng có khác đi. Đến nay, ngày ngày ta vẫn nhìn thấy chúng và cũng sống nhờ chúng.

Đó là những hạt muối trắng đến từ biển xanh, biển xanh mênh mông, nổi đất liền với trời...

CHÚ BÉ NGƯỜI VÀ ÔNG TRỜI

Vào cái thời xa xưa, có lẽ là xa xưa nhất của con người, ở trên trời chỉ có mặt trời mà chưa có mặt trăng, và ở dưới đất thì con người sống trong hang trong hốc. Quỷ cũng sống ở ngay cạnh và luôn tìm cách hại người, nhưng nó thấy con người có cái bóng mà nó thì lại không có được nên nó sợ và chưa dám làm gì cả. Con người cũng biết vậy và cũng biết là mình chỉ có cái bóng lúc ban ngày nhờ có mặt trời. Ban đêm muốn có cái bóng, con người phải đốt đuốc lên khi đi ra khỏi hang. Có lần con người đã cầu xin ông Trời giúp cho mình có cả cái bóng lúc ban đêm. Nhưng ông đáp “Phải tự mà lo lấy!”

Con người chưa biết lo như thế nào thì may quá năm ấy, đang ngồi chơi cờ, ông Trời bỗng nghe có tiếng trẻ con nô đùa reo hò âm ỉ từ dưới đất xa vắng lên. Ông Trời ngoái đầu ra cửa nhìn xuống. Lần đầu tiên thấy những chú bé Người, ông Trời ngạc nhiên vô cùng. Nhìn chúng

thật ngộ nghĩnh. Đứa nào cũng bé tí. Mà cũng chạy nhảy, đuổi nhau, vật nhau như người lớn.

Ông Trời thôi không đánh cờ nữa. Ông thả xuống trần xem những chú bé Người ấy, khi nhìn gần, còn có những gì lạ hơn.

Xuống đến mặt đất, ông Trời thấy các chú bé Người ấy đang đùa rồn với các chú thỏ con. Người và vật có lúc cứ ôm nhau lăn tròn. Các chú bé thích chí cười như nắc nẻ.

Càng nhìn gần, Ông Trời càng thấy các chú bé Người sao mà đáng yêu. Những đôi mắt đen mà sáng. Những cái má phính phính như má quả bầu. Những cái miệng nhỏ xíu đỏ hồng như nụ hoa. Còn cái bàn tay và chân thì cứ như là để ngả'm, để chơi...

Ông Trời bỗng chú ý thấy có một chú bé Người không chịu nhập vào đám đông để chơi mà lại đang ngồi im, vẻ nghĩ ngợi.

Ông Trời liền đến gần làm quen và hỏi chuyện. Chú bé Người ấy cho biết là chú vừa nghe bố mình nói chuyện về quỷ. Chú đang cùng bố nghĩ xem có cách nào để cho con người có được cái bóng của mình ngay cả ban đêm để xua đuổi quỷ đi không.

Chú bé Người lại trách:

- Bố cháu đã cầu xin Trời giúp mà ông Trời không chịu giúp ông ạ.

Ông Trời liền mỉm cười và nói:

- Không, lần này thì ta sẽ giúp. Ta không muốn để quỷ hại các cháu đâu.

Chú bé người mừng quá liền đứng phắt dậy:

- Vậy ông là ông Trời à?

ông Trời nhìn chú bé giây lâu rồi nói tiếp:

- Muốn cho con người ban đêm cũng có cái bóng của mình, việc ấy dễ mà khó đấy.

- Ông ơi, dễ thế nào, khó thế nào?

- Lên thả'p sáng cái đèn cho ông Trăng thì ban đêm con người sẽ có được ngay cái bóng như ban ngày. Dễ là như vậy. Còn khó là đường lên ông Trăng xa lắm, xa lắm...

- Xa mấy ngày đường hả ông!

- Cái thang leo lên ông Trăng cao một vạn bậc, liệu có ai leo lên nổi một vạn bậc ấy không!

- Cháu xin đi cho! Cháu bé, nhẹ người, leo dễ.

Ông Trời nhìn kỹ đôi chân, đôi tay và cả đôi mắt của chú bé rồi nói:

- Cháu chịu khó đi được thì rất hay. Và khi đi thì nhớ mang theo lửa để thắp sáng lại cái đèn cho ông Trăng. Đèn ông ấy trước kia cũng có sáng nhưng ông ấy chỉ thích thắp sáng mờ mờ. Sau có chuyện gì buồn, ông ấy tắt đèn luôn, không thắp nữa.

- Ông ơi, liệu bây giờ ông ấy có thắp lại đèn không?

- Gặp cháu, ông Trăng chắc sẽ thắp lại đấy.

- Sao vậy hả ông?

- Vì gặp các cháu thì ai cũng thấy vui. Ông Trăng vui, ông Trăng sẽ thắp lại đèn. Muốn con Người ban đêm có cái bóng thật rõ, cháu nói với ông ấy cứ kêu to cái bắc lên là được.

- Ông ơi, cái đèn ông thì màu đỏ, còn đèn ông trăng thì màu gì?

- Màu xanh, xanh đẹp lắm, mát lắm.

Ông Trời còn nói chuyện với chú bé người khá lâu rồi mới trở về trên chín tầng mây cao xanh của mình...

*

*

*

Chú bé Người được bố mẹ lo cho thức ăn, thức uống thật đầy đủ để lên đường gặp ông Trăng. Chú không quên mang theo hai hòn đá nhỏ để đánh lửa.

Chú leo lên hòn núi cao, ở đây có thang bắc thẳng lên trời.

Chú vừa leo thang, vừa cúi nhìn xuống đất. Đất cứ xa dần, mờ dần. Đêm đến chú bé Người tự lấy dây buộc mình vào cái thang để ngủ. Mặt đất ở dưới xa nhìn đen thẫm thẫm, làm chú nhớ bố mẹ, nhớ các bạn và nhớ đất vô cùng...

Chú leo hết một vạn bậc thang thì đến chỗ ông Trăng.

Lâu nay, sau khi tắt đèn, vì có chuyện buồn, ông Trăng đã đi nằm và ngủ luôn. Ông không hề nhìn xuống mặt đất và không hề biết ở dưới đó chuyện người và quỷ sống với nhau ra sao cả.

Hôm ấy, ông đang nằm ngủ thì có ai lay lay khẽ đôi chân ông và gọi:

- Ông ơi! Ông có phải là ông Trăng không?

Ông mở mắt ra và từ từ ngồi dậy.

Như ông Trời lần đầu tiên thấy chú bé Người, ông Trăng lạ lẫm:

- Cháu là ai? Ở đâu đến? Ông là ông Trăng đây!

- Cháu là con của người! Cháu ở dưới kia lên! Ông ôm hay sao vậy?

- Không! Không! Ông không ôm đâu!

- À, chắc là ông đang buồn!

- Ừ! Ông đang buồn...

Từ trước đến giờ, ông Trăng chưa được ai thăm hỏi và trò chuyện như vậy. Ông cảm động lắm. Nhất là càng nhìn chú bé Người, ông Trăng càng thấy quý và yêu.

- Ông có chuyện gì mà buồn vậy ông?

Ông Trăng liền nhìn về phía xa xăm, trong cõi mệnh mông của Trời và đáp:

- Ông có hai đứa cháu là Sao Xanh và Sao Tím. Không hiểu vì sao cả hai đứa đều rời chỗ, băng đi tận đằng nào, ông không còn được tin tức gì cả.

- Ông ơi, thế nào rồi cũng có lúc Sao Xanh, Sao Tím nhà'n được tin về cho ông biết đây!

Ông Trăng nghe nói cũng thấy khuây khuây nỗi buồn. Bây giờ ông mới hỏi lại chú bé Người :

- Cháu lên đây có việc gì không?

- Cháu nhờ ông giúp cho con Người ban đêm cũng có cái bóng của mình?

Ông Trăng hiểu ra ngay:

- Cháu muốn ta thả'p cái đèn lên lại cho sáng phải không?

- Vâng!

- Ta ngủ lâu quá, chả biết lửa có còn không?

- Cháu có mang sẵn lửa đây rồi!

Chú bé Người lấy hai hòn đá đánh ra lửa rồi thả'p đèn cho ông Trăng. Ôi, cái đèn mới to làm sao! To như một tảng đá lớn.

Ông Trăng vừa khêu cái bấc cho đèn sáng lên, vừa hỏi chú bé Người : “Được chưa! Được chưa!” Chú bé cũng nhìn xuống mặt đất vừa nói: “Thêm tý nữa! Thêm tý nữa!”.

Ông Trăng càng khêu, cái đèn càng toả sáng.

Bây giờ thì xuống dưới trần, chú bé Người thấy trái đất của mình sáng lên trong một ánh sáng màu xanh trong và mát, nhìn đẹp đến mê người.

Chú mừng quá, ôm lấy bàn tay ông Trăng và nói:

- Ở dưới kia, chắc bây giờ ai cũng đã có cái bóng của mình rồi, cháu đội ơn ông, cháu xin về.

Ông Trăng và chú bé người quyến luyến nhau mãi không rời tay.

Chú bé Người hẹn với ông:

- Có ngày cháu lại lên thăm ông.

- Đừng! Cháu đừng lên, vất vả lắm. Ông sẽ xuống thăm cháu.

Chú bé Người về xuống dưới mặt đất thì bố mẹ và mọi người đã chờ sẵn. Bố chú ôm chặt lấy chú và nói:

- Quỷ nó thấy mọi người ai cũng có cái bóng cả trong ban đêm, nên nó sợ nó bỏ chạy mất rồi!

*
* *

Các em thân yêu,

Câu chuyện em bé đi thả'p sáng mặt Trăng để xua đuổi quỷ đi chỉ có vậy.

Nếu có cần nói thêm, thì tôi xin nói thêm điều này:

- Thời ấy, đúng là có lúc quỷ đã bỏ đi thật, nhưng sau đó nó lại tìm cách trở lại. Vì sao ư? Vì nó là quỷ?

Và cũng vì còn quỷ ở trên trái đất này, nên bây giờ chúng ta dù lớn, dù bé ở trên hành tinh, ai cũng phải cố gắng góp phần xua đuổi nó đi.

Còn về ông Trăng thì các cháu biết đấy, nếu ngày nay có những đêm không Trăng thì đó là dấu vết cái thời ông buồn và đã tắt đèn đi ngủ. Còn những đêm Trăng sáng dần lên là dấu vết những lần ông khêu cái bác cao dần theo ý muốn của chú bé Người, Và lúc đèn sáng nhất, đấy là đêm rằm.

Ông Trăng cũng đã giữ đúng lời hứa với chú bé Người. Vì vậy, vào cái đêm ông Trăng sáng nhất trong năm, ông Trăng lại xuống dưới trần vui chơi với các cháu bé. Và cũng từ đấy mà có tết ông Trăng, Tết Trung Thu (Tết giữa mùa thu)

NGỰA THẦN TỪ Đâu ĐẾN

Các cháu thân yêu.

Chắc tất cả chúng ta ai cũng đều biết chuyện ông Gióng thời xưa, thời xưa, đã cưỡi Ngựa Sắt đi dẹp giặc Ân.

Nhưng các cháu có biết Ngựa Sắt đã từ đâu đến và vì sao Ngựa Sắt lại có thể phun ra lửa để cùng ông Gióng diệt hết giặc Ân không?

Chú may mắn đã được một ông cụ kể cho nghe về chuyện này. Chú xin kể lại để các cháu cùng nghe.

*

* *

Thời xưa, thời xưa ấy, khi giặc Ân kéo đến giày xéo nước ta, ở một vùng núi nọ, có một em bé sống với cha tại một khu rừng có nhiều cây sa-mu. Nhà em nghèo. Cả hai

bố con chỉ nuôi được một con ngựa lông màu hồng, lúc phi nhanh cứ sáng rực lên như lửa. Con ngựa này đã sống với bố con em từ lúc còn bé nên rất quán quýt và mến chủ. Cha em bé là một người cưỡi ngựa tài giỏi có tiếng trong vùng. Ông lại chịu khó để nhiều công sức rèn luyện cho ngựa hồng thành một con ngựa hay, nổi tiếng khắp cả vùng. Ngựa hồng phi nhanh như bay, lại có tài vượt khe, vượt suối. Ngựa hồng có thể từ trên đồi cao lao xuống mà không quỵ chân, từ dưới vực phi vút lên đèo mà không chôn gối. Đặc biệt ngựa hồng lại hiểu được lời nói của chủ và đoán trước được ý chủ muốn gì.

Khởi phải nói là em bé rất yêu quý ngựa hồng và xem ngựa hồng như một người bạn thân thiết không rời. Nhưng khi nghe tin giặc Ân tàn ác, giết hại bà con, đốt phá xóm làng, em bé liền thưa với cha:

- Cha ơi! Giặc ác quá, mà cha thì già, con thì bé, không làm sao đi giết lũ nó được. Hay là cha cho con mang ngựa hồng về kinh đi cha!

- Con muốn mang ngựa về dâng vua phải không?

- Đúng thế cha ạ. Để vua cử người tài giỏi, cưỡi ngựa hồng đi dẹp giặc, cứu dân.

- Nhưng ai sẽ là người đưa ngựa đi bây giờ?

- Cha cho con đi! Về dưới đó, con sẽ luôn bên ngựa và chăm sóc cho nó.

- Từ đây về kinh xa xôi, cách trở, con làm sao mà đi được ?

- Đường về kinh con rất nhớ. Con lại chỉ ngồi trên lưng ngựa, có gì đâu mà cha phải lo!

- Nhưng con phải nhớ đừng để cho giặc Ân trông thấy.

- Con xin nhớ lời cha và sẽ chọn con đường tránh xa mắt giặc!

Ngựa hồng nghe hai cha con em bé bàn chuyện cứ gõ vó xuống đất như vui, như mừng.

Em bé liền chạy đến cạnh ngựa hồng và hỏi:

- Ngựa hồng cùng ta đi về kinh giúp vua giết giặc chứ?

Ngựa hồng gật đầu ba cái, và lại hí lên mấy tiếng dài như để giục người chủ nhỏ nhanh chóng lên đường.

Hôm sau em bé chào cha, chào bà con trong xóm rồi nhảy lên lưng ngựa ra đi.

Em đã cố ý chọn con đường tránh xa mắt giặc nhất nhưng thật không may: Hôm đó vì một sự tình cờ, chính tên tướng giặc Ân đã trông thấy em và Ngựa hồng đang phi nhanh như gió ở một chân đồi xa xa... Nó lập tức gọi

quân lính cùng lên ngựa đuổi theo. Nó biết ngay Ngựa hồng là một con vật quý. Và nó muốn đoạt lấy cho được.

Em bé và Ngựa hồng bị tên tướng giặc Ân cùng quân lính của nó đón đường. để vây bắt. Nhưng Ngựa hồng quả là một con ngựa tài giỏi vô song. Nó đã phi qua đầu tất cả đám giặc. Gươm giáo chúng đâm, chém, phóng theo, đều trượt hết. Tên tướng giặc Ân đành một mình, một ngựa đuổi theo. Ngựa nó cưỡi cũng là loại ngựa hiếm có trên đời, vậy mà nó không tài nào đuổi được. Nó bèn giương cung lên bắn một mũi tên độc vào lưng em bé. Em thét lên một tiếng rồi gục xuống, ôm chặt lấy cổ ngựa hồng thều thào:

- Ngựa hồng ơi!... Ta chết mất... Ngựa hồng hãy gắng tìm cách về cho kỳ được đến kinh vua.

Máu em bé chảy đỏ, thấm ướt cả bờm ngựa, thấm ướt cả lưng ngựa.

Ngựa hồng vẫn phi như bay. Qua một thôn xóm, thấy có bóng người, Ngựa hồng liền hí to lên mấy tiếng như để gọi người, rồi ngựa cúi chúc đầu thật thấp để cho xác người chủ nhỏ lăn xuống bên một đám cỏ xanh êm. Ngựa hồng không muốn xác chủ mình rơi vào tay giặc nên gửi lại để bà con chôn cất cho thật kỹ lưỡng.

Ngựa hồng lại phi nhanh hơn.

Trời đã xế chiều. Suốt ngày chưa được ăn uống, ngựa hồng mệt lả'm.

Tên tướng giặc Ân mỗi lúc một đuổi đến gần.

Bốn vó ngựa hồng bây giờ như không chạm đất... Phi mãi, phi mãi... Bỗng ngựa hồng nghe đau nhói ở đuôi sau bên phải. Tên tướng giặc Ân lại giương cung lên bắn tiếp. Ngựa hồng lại thấy đau nhói ở đuôi sau bên trái.

Ngựa hồng vẫn cố phóng nhanh, nhưng sức cứ yếu dần, chậm dần. Vó ngựa tên tướng giặc Ân đã sát gần phía sau.

Biết không thể thoát được, ngựa hồng bèn phi chậm lại rồi đợi cho tên tướng giặc Ân đến gần, bất thần tung mạnh đôi vó sau lên đá vào mặt ngựa nó, người nó...

Tên tướng giặc Ân giận quá phát run lên.

Ngựa hồng vẫn đá, đá mãi cho đến khi kiệt sức và ngã lăn ra chết.

Tên tướng giặc Ân lao gần lại, rít lên mấy tiếng và lấy giáo đâm thêm mấy nhát vào xác ngựa hồng cho hả giận.

Một lúc sau, quân lính của nó kéo đến.

Nó chỉ vào xác ngựa hồng ra lệnh cho bọn lính phải chặt ngay củi, thiêu cho xác ngựa hồng thành tro.

Ngọn lửa thiêu vừa bốc lên thì trời đất bỗng kéo mây đen kịt, sấm sét nổi lên ùng ùng. Ngọn lửa chồm lên

quần quai như đau đớn. Một ánh chớp loè sáng nhìn đến buốt óc, tiếp liền theo là một tiếng sét, rung cả mặt đất một hồi rất lâu. Cả xác con ngựa và đồng lửa lập tức biến mất.

Tên tướng giặc Ân cùng quân lính của nó thấy thế kinh sợ, vội vã kéo nhau trở về.

Một cụ già ở cánh rừng bên cạnh chứng kiến cảnh ấy, liền ra thăm lại chỗ bọn giặc đã thiêu xác con ngựa hồng. Cụ bỗng sững sờ khi thấy có một hòn đất nung, nhìn giống hệt như một con ngựa nhỏ. Cụ mừng quá, nhặt lấy mang về để lên bàn thờ...

Ngay đêm hôm đó, cũng là cái đêm sau khi ông Gióng vươn vai lên thành một người cao lớn lạ thường, ông cụ đang nằm ngủ, bỗng nghe trên bàn thờ có tiếng động. Ông thắp đèn và sững sờ thấy chú ngựa bằng đất nung đang gõ gõ bốn vó như để chuẩn bị lên đường đi xa. Ông càng bàng hoàng khi nghe ngựa nói:

- Thưa cụ, tôi không phải là ngựa thường. Tôi là ngựa của đất, và của cả trời nữa.

Ông cụ liền hỏi ngựa nhỏ:

- Bây giờ ngựa sẽ đi đâu?

- Tôi đi tìm người để dẹp được giặc, cứu được nước.

- Người đó là ai? Ở đâu?

- Là Thánh Gióng, ở cách đây xa lắm.

- Ngựa cần gì đến lão?

- Tôi chỉ xin cụ một giọt máu tươi cắt ở ngón tay trở và nhỏ lên đúng đỉnh đầu tôi.

- Lão tuy già nhưng máu lão không thiếu. Để lão đi tìm con dao đã nhé!

Ông cụ đi tìm con dao, khẽ cứa vào ngón tay trở của mình và để cho một giọt máu rơi vào đúng đỉnh đầu con ngựa nhỏ.

- Tôi cảm ơn cụ! Xin chào cụ, tôi đi đây!

Ngựa nhỏ lại gõ gõ bốn vó và liền đó bay vút đi.

Trong đêm khuya mênh mông, trời tối đen như mực, bóng ngựa bay vun vút, mỗi lúc sáng lên, đỏ hồng rồi xanh biếc như một vì sao.

Bây giờ thì không còn thấy gì nữa.

Chú ngựa nhỏ bay đi mãi về phía xuôi đến một vùng đồi núi, cây cối sum sê. Ở đấy có năm cụ già đang đúc cây roi sắt cho Gióng.

Năm cụ, năm dáng người. Một cụ cao và gầy, tóc bạc trắng như mây. Một cụ to khỏe, râu và đôi lông mày còn

đen đậm. Cụ thứ ba thì không có râu, nhưng mặt đầy nếp nhăn như chứa đựng rất nhiều suy nghĩ, lo âu. Cụ thứ tư, người thấp bé nhưng vững chãi lạ thường. Còn cụ thứ năm thì có vầng trán rộng và chòm râu dài quá ngực.

Năm cụ vừa đúc roi sắt cho Gióng vừa thao thức bàn chuyện giết giặc. Cụ già người thấp bé, thở dài rồi nói:

- Có roi cho Gióng, nhưng tìm đâu ra được ngựa cho Gióng cưỡi bây giờ! Gióng đi bộ thì giặc Ân càng có thêm ngày giờ để giết hại, đốt phá, cướp bóc bà con ta...

- Gióng cao lớn quá, may ra chỉ có ngựa nhà trời xuống giúp!

Cụ già mặt đầy nếp nhăn vừa nói hết lời thì một luồng sáng xanh bay vút đến, đáp ngay xuống trước mặt năm cụ:

- Các cụ đừng lo! ôi là ngựa để cho ông Gióng cưỡi đây!

Cả năm cụ già vụt đứng dậy.

Vì đứng dậy nên các cụ càng nhìn thấy ngựa nhỏ quá.

Cụ già tóc bạc trắng liền hỏi:

- Ngựa từ đâu đến đây?

- Từ đất lên và từ trời xuống !

- Gióng cao lớn thế kia, ngựa nhỏ thế này, làm sao được.

- Ông Gióng trước cũng bé rồi sau mới lớn! Trước im rồi sau mới nói, tôi nói được trước, thì tôi sẽ lớn.

- Thế ngựa vượn vai ba cái và lớn ngay đi!

- Tôi không phải gốc người nên không làm được bằng ông Gióng. Nhưng tôi sẽ có cách của tôi!

- Ngựa nói ngay đi!

- Các cụ hãy đi xin thật nhiều sắt, đổ cao bằng cái đồi ở ngay trước mặt kia. Tôi sẽ ăn sắt đó và sẽ lớn!

Năm cụ già mừng quá, vội nhờ người chạy đi khắp dưới, trong ngoài, xin sắt mang về.

Chỉ trong một ngày, già trẻ, lớn bé đã ùn ùn mang đến đồ cao như cái đồi ở ngay trước mặt.

Ngựa nhỏ lại nói:

- Bây giờ các cụ hãy xin hết các ngọn lửa đang cháy khắp mọi vùng về đây để nung cho sắt đỏ lên.

- Ngựa nói gì vậy? Làm sao mà xin về cho hết

- Năm cụ hãy lấy năm cái quạt tre, đi vòng quanh đồng sắt, vừa đi vừa đọc nhẩm:

*"Xin thân lửa
Nóng như Mặt Trời*

*Sáng như Tia Nắ'ng
Hãy gửi cho trăm họ chúng tôi
Lửa đỏ, lửa xanh, lửa vàng, lửa trắ'ng.
Đúc ngựa cho Thánh Gióng lên đường
Giết giặc, cứu dân..."
Xin các cụ đi đủ chín vòng là được !*

Năm cụ già lập tức làm theo đúng lời ngựa nhỏ nói.

Vừa đủ chín vòng thì trong đêm tối mênh mông, muôn nghìn, ức, triệu ngọn lửa từ bốn phương, tám hướng cứ tới tấp bay về. lửa xanh, lửa đỏ, lửa nhỏ, lửa lớn, lửa ngắ'n, lửa dài, lửa đèn, lửa bếp, lửa soi cá, lửa đốt nương... lửa trẻ đốt chơi, lửa già sắ'c thuốc...

Các vì sao trên trời mờ đi hết, khắ'p cả vùng cứ sáng rực lên, nhìn thấy từng ngọn cỏ, lá cây.

Tất cả các ngọn lửa đều bay đáp vào cái đồng sắ't đồ cao lên như cái đồi con, chẳng mấy chốc, cả cái đồi sắ't đã rực hồng lên như một vùng đông của một mặt trời kỳ lạ sắ'p nhô lên...

Ngựa nhỏ bây giờ mới cúi chào năm cụ già, cúi chào bà con các vùng gần xa vừa mang sắ't đến, rồi sau khi đỉnh đặc gõ bốn vó xuống đất, ngựa bay út đi, bay lên cao rồi từ từ đáp xuống đúng ngay trên đỉnh cái đồi sắ't đang đỏ hồng và lặn biến vào đó. Trong chớp má't, cả cái khối đồ hồng cao lớn, sáng rực ấy bỗng cựa quậy, cựa quậy rồi kéo

dài ra, rồi vươn cao lên thành một con ngựa sắt cao lớn mắt người chưa nhìn thấy bao giờ.

Cả năm cụ già cùng dân trong vùng kinh ngạc mừng rỡ reo lên:

- Đã có ngựa cho Gióng cưỡi rồi!

- Đã có ngựa cho Gióng thật rồi!

Ngựa sắt bấy giờ vẫn đang đỏ hồng, sáng rực. Nhưng chỉ một lúc sau mình ngựa cứ thối dần lại.

Năm cụ già liền chạy đến bên ngựa hỏi:

- Sao ngựa hồng không giữ nguyên màu lửa cho đẹp. Và cho giặc Ân kinh hồn!

- Lửa trông thấy không bằng lửa giấu kín gắt chột hiện ra. Các cụ cùng bà con yên tâm. Bao nhiêu ngọn lửa của bà con, tôi đều giữ cả trong bụng. Gặp giặc Ân tôi sẽ dùng lửa ấy cùng ông Gióng thiêu sạch chúng nó.

- Bây giờ thì chúng ta đi tìm Gióng chứ?

- Mời năm cụ lên đường! Tôi sẽ đưa cả năm cụ đi và mang roi sắt đến cho ông Gióng ngay.

Hàng trăm dân làng khiêng roi sắt ra đặt lên mình ngựa sắt. Cả năm cụ cùng lên ngồi trên lưng ngựa. Sợ năm cụ già ngợp gió, ngựa sắt bay đi từ từ.

Gióng đã chờ sẵn.

Gióng cảm ơn năm cụ già, cúi chào mẹ, cúi chào bà con rồi nhảy lên mình ngựa sắt. Nhìn Gióng uy nghi đứng như một vị tướng nhà trời.

Ngựa sắt bay vút đi và khi Gióng vừa ra roi thì trong mồm ngựa sắt, ngọn lửa cứ phun dài ra, quyết liệt và đẹp để lạ thường.



Các cháu thân yêu.

Thế là sau đó, như ta đã biết, Gióng cùng ngựa sắt đánh tan được giặc Ân, và sau khi dẹp xong giặc Ân, Gióng phi ngựa đến núi Sóc Sơn, xuống ngựa, cúi chào quê hương, đất nước, cúi chào mẹ rồi lại lên ngựa, bay vút về trời.

Chỉ có điều này thì các nhà chép truyền thuyết đã quên không ghi lại: Khi bay lên đỉnh núi Sóc Sơn, ngựa sắt quay nhìn xuống xóm làng bên dưới nói với Thánh Gióng:

- Ngựa sắt này xin gửi trả lại và trả lại gấp đôi những ngọn lửa mà bà con đã cho ngựa sắt mang đi cùng Thánh Gióng dẹp giặc.

Nói xong ngựa sắt bay một vòng rất rộng rồi phun dài những ngọn lửa thật ấm, thật đẹp, thật hồng, thật sáng, trả lại cho bà con.

Đúng như ngựa sắt đã nói, đêm hôm ấy, những ngọn đèn, những bếp lửa, những bó đuốc soi cá, những đám lửa đốt nương của nhân dân bỗng thấy sáng bừng lên gấp đôi và cứ sáng bừng lên như thế cho đến bây giờ, cho đến mãi sau này, càng ngày càng sáng...

1978

LỬA VÀNG LỬA TRẮNG

Ngày xưa, có một lần Hổ đã đi tìm gặp Người và bảo Người phải nộp cho nó cái trí khôn của mình. Người lúc ấy đang đi cày. “Thật đáng tiếc, trí khôn của tôi lại để ở nhà”. Nghe Người nói, Hổ liền bảo Người về lấy. Người tỏ vẻ lo lắng: “Nếu tôi về, Hổ sẽ ăn mất trâu của tôi thì sao? Hay Hổ chịu khó để tôi buộc Hổ vào gốc cái cây kia trong lúc tôi đi vắng nhé!”

Hổ nghĩ bụng: “Được, miễn là ta có được trí khôn của mày, sau đó, ta sẽ ăn thịt trâu mày và cả mày nữa”.

Hổ gặt đầu bằng lòng. Người bèn lấy dây mây trói Hổ thật chặt vào gốc cây đa to. Trói xong, Người liền lấy bả p cày nện cho Hổ một trận. Người lại lấy rơm chất xung quanh Hổ và châm lửa đốt. Lửa cháy rần rật. Người bảo Hổ:

“Trí khôn của ta đây! Gă'ng mà lấy đi!” Rồi Người dă't trâu ra về...

Hổ bị lửa đốt, gặm rống, vùng vẫy... Những sợi dây mây bị cháy đứt tung. Hổ vội chạy biến vào rừng, thoát chết. Bộ lông của Hổ trước kia chỉ một màu vàng rực, từ đây mới có những vằn đen. Những vằn đen ấy là dấu vết những sợi dây mây đã trói Hổ bị cháy và đốt cháy luôn cả lông của Hổ.

Hổ thoát vào rừng, ngày đêm tìm cách trả thù Người. Hổ nghĩ: “Nó giỏi vậy, nhưng con nó chắc gì đã giỏi! Ta đợi đến đời con nó sẽ đi lấy trí khôn của Người về cho loài ta và trả mối thù kia luôn”.

Hổ ra công nuôi dạy Hổ con cho thật thành thạo trong việc rình mồi, vồ mồi, xé mồi... Hổ lại kể cho con nghe chuyện Người đã định giết mình để Hổ con nhớ lấy mối thù ấy.

Hổ già còn nghĩ thêm: “Cha ông mình chỉ toàn dùng vuốt, dùng nanh... Với nai, với hươu, với trâu bò thì được. Nhưng với Người, có lẽ phải thêm những cách khác. Hổ già liền tập cho con những dáng đi đứng, những câu đối đáp thật hiền lành, mềm mỏng. Cuối cùng Hổ già còn dạy cho Hổ con biết cả cười và khóc nữa.

Thấm thoã't, Hổ con đã lớn và tỏ ra là một chú Hổ vừa khoẻ, vừa ác lại vừa gian xảo ít ai bì kịp.

Hổ già liền cho Hổ con ra khỏi rừng xuống tìm gặp đứa con của người đi cày ngày trước. Hổ già dặn đi dặn lại:

- Con phải nhớ kỹ điều này: Chớ có để nó lấy dây trói con vào cây và lấy lửa đốt con chết cháy...

Hổ con liền hỏi:

- Lửa nó như thế nào? Cha nói cho con biết để tránh chứ!

- Lửa nó vàng sáng như mặt trời, mà nóng hơn mặt trời.

Hổ già lại dặn thêm:

- Nhưng con nhớ là phải lấy cho được trí khôn của nó trước, sau hãy xé xác nó ra...

Hổ già còn dặn nhiều nữa. Nhiều quá, Hổ con đâm phát cáu

- Dặn gì lă'm thế! Để con xuống xé xác nó ra, ăn một bữa cho đỡ thèm rồi mang trí khôn của nó về ngay cho cha mà thôi!

Hổ già lo quá quát luôn:

- Đấy! Đấy! Thế là quên hết rồi! Xé xác nó trước thì còn ai để đưa trí khôn cho mày mang về nữa! Phải lấy cho được cái trí khôn trước đã nhé! Nhớ chưa nào!

- Dạ, nhớ rồi!

Hổ con ra đi. Hổ già hồi hộp chờ đợi.

Hổ già đã'c ý lă'm: “Có được trí khôn của người, Hổ này sẽ không chỉ làm vua ở rừng mà còn làm vua khắp'p khắp'p!”

Trời nghiêng về chiều. Hổ già cố ý chọn buổi chiều để cho người và trâu mệt nhọc, không được khoẻ và tinh anh để chọi nhau với Hổ con.

Hổ con vừa gặp con trai bác thợ cày với trâu thì đã làm ra vẻ hiền lành và nói:

- Chào anh bạn đi cày! Chào anh trâu!

- Chào Hổ! Hổ có việc gì mà xuống đây?

- Tôi sống trong rừng cũng vui, nhưng muốn có thêm bè bạn ở dưới này... Anh và trâu có muốn kết bạn với chúng tôi không?

Con trai bác thợ cày liền đáp:

- Cảm ơn! Tôi sống thế này cũng đủ vui rồi!

Hổ con khẽ nhếch mép cười, trong bụng đã thấy hơi khó chịu.

Nhưng Hổ con vẫn cố nhin:

À! Này, anh bạn đi cày, tôi thường được voi, hươu đem biểu rất nhiều ngà đẹp và nhung quý. Tôi biểu anh một ít... Rồi anh cho tôi xin một ít trí khôn của anh...

Con trai bác thợ cày vui vẻ đáp lại:

- Thế anh không nhớ truyện ngày xưa bố anh cũng đã xuống đây đòi lấy trí khôn của bố tôi à!

- Ôi dào! Đó là chuyện ngày xưa! Còn tôi bây giờ chỉ muốn chúng ta sống tử tế với nhau!

- Vậy anh muốn tôi biểu bao nhiêu trí khôn?

- Anh cứ đưa trí khôn cho tôi xem đã... Chả'c anh lại để ở nhà phải không?

- Ồ! Đó là chuyện ngày xưa! Bây giờ tôi lại treo trí khôn của tôi trên cây đa ở giữa đồng kia kìa! Anh cứ leo lên đó mà xem!

Hổ con đỏ cả mặt, lắ'c lắ'c đầu:

- Dì mèò hiền lành của tôi đã quên dạy cho chúng tôi cái món leo trèo ấy. Anh hãy trèo lên giúp, lấy xuống cho tôi xem đi!

- Tôi trèo lên cây, ở dưới này, Hổ ăn mất trâu của tôi thì sao? Hay Hổ chịu khó để tôi lấy dây buộc Hổ vào gốc cây một lúc nhé!

Hổ con nghe nói, giật thót cả mình:

- Hừm! hừm! Không được! Không được !

- Thế thì để tôi đánh trâu về nhà vậy.

- Ủ! Về rồi ra ngay nhé.

- Về rồi ra thì trời tối mất. Trí khôn của tôi nó đi ngủ, không thức dậy được đâu!

Hồ con bực lă'm, đã muốn vô ngay lấy con trai bác thợ cày. Nhưng nhớ lời Hồ già dặn, Hồ con đành nuốt giận làm lành.

- Vậy anh định thế nào?

- Hồ cứ về rừng, sớm mai ra gốc đa là có tôi chờ sẵn... Trí khôn của tôi lúc nào cũng được bọc kỹ trong hai lá gan lợn, thật tươi và thật ngon...

Hồ con nghe nói thèm rở dãi, nhưng đành phải nghe theo.

Hồ già thấy hồ con về không, bực lă'm. Hỏi kỹ đầu đuôi câu chuyện, nghe Hồ con hẹn sớm mai sẽ mang trí khôn của người về, lại bọc trong hai lá gan lợn thật tươi, thật ngon, Hồ già vui vẻ dần dần. Hồ già đă'c chí bảo con:

- Con có thấy mưu của cha là cao không ? Chẳng cần đến nanh, vuốt mà vẫn bắt được môi!

Về phía người con trai bác thợ cày, anh cũng về nhà kể với bố mẹ mình câu chuyện gặp Hồ và ý định của anh sẽ

làm trong ngày mai. Bố anh vui vẻ gặt đầu. Sau bữa cơm, anh liền xách một cái mai và mang một đôi quang gánh ra đi...

Sáng hôm sau, Hổ con vừa đến chỗ cây đa ở giữa đồng thì đã thấy con trai bác thợ cày ngồi chờ sẵn ở đây. Anh nói với Hổ con:

- Mặt trời sắp mọc! Trí khôn của tôi sắp dậy rồi! Đây, tôi treo nó ở cái cành cao nhất kia kìa!

Hổ con nhìn lên thấy có hai lá gan lớn, rất tươi, treo lủng lẳng ở đấy. Hổ giục:

- Thôi, anh trèo lên ngay bây giờ thì vừa!

Con trai bác thợ cày thoăn thoắt trèo lên cây.

Hổ con cười và nghĩ thầm trong bụng: “Ta mà lấy được trí khôn của mày rồi thì xác mày và bố mày ta sẽ xé ra làm trăm mảnh...”

Con trai bác thợ cày đã leo ra đến chỗ treo hai lá gan lợn. Anh ta gọi to:

- Tôi thả nó xuống đây này! Hổ vồ cho trúng nhé!

Hai lá gan lợn từ trên cao lao xuống .

Hổ con nhảy bổ đến, vồ lấy ngay.

Đất ở dưới chân Hổ con bỗng sụt xuống.

Hổ con rơi tọt xuống một cái hố sâu, và càng hoảng hốt hơn khi thấy bụi trăn'ng không biết từ đâu bốc lên mù mịt.

Rồi khi cả cái thân hình của Hổ con vừa rơi đánh âm xuống nước thì vôi sổng ở đâu cứ nhè dưới bụng Hổ con mà sôi lên ùng ục. Nóng quá! Bỏng quá! Hổ con cố nhảy chồm lên, nhưng liền đó lại rơi xuống. Hổ con giãy giụa, găm thét điên cuồng...

Thì ra đêm trước, sau khi đào hố và thấy có nước, người con trai bác thợ cày đã đi gánh liền hai gánh vôi sổng treo sẵn ở lưng chừng hố. Còn ở trên mặt hố anh đã lấy một tấm phen đặt lên rồi rải đất giả như là đất thường... Hổ con sập hố, rơi tọt xuống hố thì cả hai gánh vôi sổng cũng rơi theo. Vôi sổng gặp nước, mặc sức mà sôi, mà luộc chín Hổ...

Lúc này, con trai bác thợ cày đã nhanh nhẹn từ trên cây leo xuống. Anh đến đứng bên miệng hố và nói to:

- Hổ đã lấy được trí khôn của ta rồi đấy chứ? Gă'ng mà mang về nhé.

Như bố mình ngày trước, người con trai bác thợ cày lại ung dung ra về.

Hổ già nằm trong rừng, chờ đợi Hổ con về, nghĩ đến cái trí khôn của Người được bọc kỹ trong hai lá gan lợn, thật tươi, thật ngon, thỉnh thoảng lại liếm mép.

Bỗng nghe thấy tiếng Hổ con gầm thét, Hổ già giật mình chồm dậy. Nó liều chết phóng vọt xuống chỗ gốc đa, nơi năm xưa nó đã từng bị đòn và bị đốt. Hổ già loay hoay mãi mới tìm cách lôi được Hổ con lên.

Hổ con lúc này bị bỏng rộp cả nửa dưới thân, sống dở, chết dở, không lết đi được. Hổ già đành dùng hết sức lực còn lại, cõng Hổ con lên lưng và thất thểu ra về. Được Hổ già tìm cách cứu chữa, Hổ con thoát chết.

Nhưng vì bị bỏng rộp cả phía dưới bụng nên lông ở dưới bụng sau đó mọc lại không còn vàng rực như trước nữa mà trắng toát như màu vôi sống...

Một hôm, ngồi nhìn lại vết bỏng lớn dưới bụng và đám lông trắng như vôi đó, Hổ con bỗng lên giọng trách Hổ già:

- Con bị bỏng thế này, một phần cũng vì cha! Cha bảo lửa nó vàng sáng như mặt trời, nóng hơn mặt trời, nhưng lửa nó trắng như sữa, chứ có vàng đâu!

Hổ già giận quá mắng lại con, vừa mắng vừa rùng mình kinh sợ khi nhớ lại chuyện ngày trước:

- Có mày ngu thì có! Lửa gì lại lửa màu trắng! Chính mắt tao trông thấy nó đốt cho suýt chết, tao còn lạ gì!

Hai bố con nhà Hổ cứ thế mà cãi nhau...

Và các em ạ, cho đến bây giờ, loài Hồ vẫn còn cãi nhau về chuyện lửa vàng hay lửa trắ'ng.

Tuy vậy, nghĩ đến chuyện lại đòi ăn cướp trí khôn của Người thì cả hai bố con Hồ ác đều cặch đến già.

CẤT NHÀ GIỮA HỒ

Ngày xưa, ở trên Tây Nguyên, có một em bé tên là Mây.

Mây không còn cha để gọi a-ma, cũng không còn mẹ để gọi a-mi.

Đã vậy, Mây còn phải đi ở cho tên chúa làng. Mây chỉ toàn bị đánh đập, mắ'ng nhie'c. Tên chúa làng bắt Mây làm hết công việc nặng nhọc này đến công việc nguy hiểm khác. Việc ngày chưa hết, đã có việc đêm.

Đêm, ngày, việc cứ dồn dập, chất cao lên, gỡ mãi, không hết. Cái chân, cái tay của Mây không bao giờ được rảnh.

Mây khổ quá nên thường lén trốn ra ngôi chóc lát bên cái hồ rộng mông mênh. Hồ nằm ở giữa những hòn núi cao ngôi xếp vòng tròn. Mây ngồi để ngắ'm nước hồ thay đổi đủ các màu xanh, tím, bạc, đồng. Nhìn vào đây, Mây thấy vui và quên bớt đi nỗi khổ.

Một bữa tên chúa làng sai người đi rình và bắt gặp Mây đang ngồi như thế. Nó đánh và cầm Mây không được ra đó nữa. Nhưng không trốn được ra ban ngày thì Mây lại trốn ra ban đêm. Những đêm khuya trăng sáng, đợi lúc tên chúa làng và người nhà của nó ngủ say, mây lại lên ra ngồi bên bờ hồ. Nước hồ gợn sóng, thay màu, như muốn trò chuyện, như muốn an ủi Mây. Mây lại thấy vui và quên bớt nỗi khổ.

Thấy Mây càng ngày càng giỏi giang, tên chúa làng càng nghĩ ra thêm nhiều thứ việc để bắt Mây làm. Nó lạ lẫm khi thấy việc gì, dù khó khăn nguy hiểm đến mấy mây cũng làm được. Một lần nó bảo Mây đốn cho nó cái cây cao nhất trên núi. Nó bảo hôm trước thì hôm sau Mây đã dùng mẹo đốn được cây. Lần khác, nó bảo Mây bắt cho nó con hổ lớn và ác nhất trong vùng. Chỉ mấy hôm sau, nó đã thấy Mây kéo xác con hổ về. Biết Mây bé người mà gan to, chí lớn, nó đâm sợ. Nó bèn nghĩ ra cách để giết Mây cho sớm sớm.

Một hôm nó gọi mây lại và bảo:

- Tao ở mãi trên núi, chán rồi. Mày cất cho tao cái nhà giữa hồ tao ở. Ba ngày không cất được thì tao giết.

Nó vừa nói vừa chỉ ra cái hồ rộng mông mênh mà Mây thường trốn ra ngồi ngẫm. Cái hồ càng nhìn càng thấy

rộng. Nai chạy một ngày chưa dễ đã giáp vòng. Nước hồ sâu lắm. Người lặn giỏi nhất trong vùng chưa ai xuống được đến đáy.

Hồ tuy đẹp nhưng bất chợt thường có những xoáy nước rất mạnh. Ném con trâu xuống đó, các xoáy nước nhận chìm ngay. Không còn để cho trâu kịp ngóc đầu lên thở.

Mây nghe chúa làng bảo cất nhà ở giữa hồ đó, chỉ đứng nhìn mà không đáp lại.

Tên chúa làng lại nhả'c:

- Hớ! Mày nghe rồi chớ? Nhớ mà làm. Ba ngày mà không xong thì tao giết.

*

* *

Mây biết là khó nhưng Mây cũng cố găng làm. Ác một nỗi Mây chỉ giỏi trên cạn. Mây không giỏi được ở dưới nước. Mây đốn tre lồ-ô, bó lại thành bó to, ném thử xuống hồ. Xoáy nước nhận chìm các bó tre, và lôi đi mất tích. Mây đốn những cây to, tìm cách cắ'm thử xuống hồ. Xoáy nước cũng nuốt trửng từng cây gỗ một. Mây biết lần này khó lắm, có thể chết đến nơi rồi. Mây lo nghĩ, bỏ cả ăn, bỏ cả ngủ. Mây không chịu chết vì tay chúa làng. Mây lên núi, vạc lấy những tảng đá to, định bỏ dần xuống nước

làm cái cầu vượt qua các xoáy nước, ở ven bờ. Bao nhiêu tảng đá đều bị các xoáy nước cướp lỏi đi mỗi nơi một tảng...

Mây đứng nhìn các xoáy nước quái ác, tức giận, cau mày... Mây hết thấy cái thú ngồi ngả'm nước Hồ thay đổi các màu xanh, tím, bạc, đồng... Tuy vậy, nước hồ vẫn gợn sóng, thay màu như muốn chuyện trò an ủi Mây. Mây lại đứng thờ người ra ngả'm.

Ngày thứ nhất, thấy Mây chưa làm được gì, tên chúa làng đánh Mây một trận bằng roi mây. Ngày thứ nhì, thấy Mây vẫn chưa làm được gì hơn, tên chúa làng lại đánh Mây một trận bằng roi da trâu bện lại. Bị hai trận đòn đau, Mây nằm thiếp. Trong giấc mơ, Mây bỗng thấy có một con cá sấu già bò đến cạnh mây mở to hai con mắt ra nhìn Mây. Mây không chút hoảng sợ, chỉ đứng phắt dậy, lùi ra xa vài bước.

- Cá sấu định ăn thịt tôi sao?

Cá sấu già khẽ lắc đầu, đáp lại:

- Không, cá sấu muốn giúp anh bạn nhỏ cất được cái nhà giữa hồ. Cá sấu ở hồ lên đây. Cá sấu vẫn thường bảo nước hồ thay đổi các màu cho anh bạn nhỏ vui đấy.

Mây mừng quá, bước sát đến gần bên cá sấu:

- Cá sấu giúp Mây này thực à? Giúp thế nào, cá sấu nói đi!

Cá sấu già gật gật đầu rồi bảo:

- Đêm mai, khi ông trăng leo lên đến đỉnh núi, anh bạn nhỏ hãy đến gặp tôi ở dưới gốc cây tấu mọc sát bên bờ hồ. Tôi sẽ bày cho cách cất nhà xong rất chóng. Chỉ trong đêm mai, anh bạn nhỏ có thể bảo chúa làng ra ở.

- Cá sấu nói thực hay là nói chơi?

- Chỉ có kẻ xấu mới nói dối. Cá sấu này không phải là kẻ xấu. Đêm mai, tôi sẽ chờ anh bạn nhỏ.

Mây mừng lắm.

- Cám ơn cá sấu! Đêm mai Mây này sẽ đến sớm! Cá sấu không phải chờ.

*
* *

Tỉnh cơn mơ, Mây dón dác nhìn quanh. Chẳng thấy cá sấu nào cả. Mây buồn lắm.

Sáng dậy, tên chúa làng lại gọi Mây lên và hỏi:

- Liệu bữa nay mày có cất xong được nhà không ?

- Đêm nay là xong!

- Mây nói lão.

- Không, nói thực. Mời ông đêm nay dọn ra mà ở.

Thấy Mây nói chă'c, tên chúa làng tham lam liền nói:

- Không phải nhà một mình tao ở, mà cho cả nhà tao ra ở. Không phải có có người ở, mà phải có chỗ cho cả của cải, nòi chiêng ra ở.

- Được hết! Tôi sẽ cất cho ông nhà cao, nhà rộng, cả nhà ông ra mà ở.

Tên chúa làng thích lă'm, cười khì khì. Nhưng nói xong Mây lại càng lo. Mây mong ông mặt trời chạy mau qua bên kia núi cho chóng tối, để Mây ra gốc táu lớn mọc sát bên hồ xem sao. Nếu không gặp cá sấu thì Mây sẽ tìm cách khác để ăn nói với chúa làng.

Ông trăng chưa lên đến đỉnh núi, Mây đã xách rựa ra đi. Mây chưa đến gốc táu thì đã thấy một con cá sấu già, giống hệt như đã gặp trong giấc mơ, đang nằm chờ Mây ở đấy. Mây chạy vội đến, ngồi ngay xuống bên cạnh cá sấu và hỏi:

- Có phải đêm qua cá sấu đã hứa giúp cho mây này cất nhà không?

- Phải!

- Nhưng chúa làng nó bắt phải cất cho nó nhà cao, rộng, liệu cá sấu có giúp cho Mây này làm được chuyện đó không?

- Được!

- Và nội trong đêm nay cất xong kịp chứ?

- Kịp thừa đi!

Mây ôm lấy cá sấu như ôm một người bà. Cá sấu già cảm động cũng khóc, hạt nước mắt thật to. Cá sấu già lại bảo Mây:

- Nào, anh bạn nhỏ hãy ngồi lên lưng tôi, tôi đưa đi ra giữa hồ mà cất nhà.

Mây lạ lùng hỏi ngay:

- Đi tay không thôi à? Phải mang tre, mang gỗ ra chứ?

- Không cần.

- Không thì cũng phải mang rìu, mang rựa đi theo!

- Không cần.

Rồi cá sấu già lại giục:

- Thôi ta đi đi. Nhanh lên không thì muộn mất.

*

*

*

Đội Mây trèo lên lưng ngòi ngay ngã'n, cá sấu già liền trườn mình đi rất nhanh. Thoáng cái đã ra đến bờ hồ. Ông Trăng bây giờ vừa leo lên đến đỉnh núi và bắt đầu bay lên trời để đến sáng kịp đáp qua hòn núi bên kia và leo xuống. Mặt nước hồ lúc này sáng rực hắt lên. Những xoáy nước cứ xoáy tít ở hai bên hông cá sấu già, reo lên như gió hú. Mây lo lắng lắm. Nhưng cá sấu già cứ thản nhiên lách mình bơi đi, vượt qua các xoáy nước dễ dàng như bơi trên nước lặng. Ra đến gần giữa hồ cá sấu già dừng lại và kêu lên mấy tiếng rất lớn. Mây ngỡ ngác chưa hiểu gì thì một chiếc cầu bồng từ dưới nước nổi lên, nổi liền từ bờ ra đến chỗ cá sấu già và Mây đang đứng. Cá sấu già bảo Mây:

- Anh bạn nhỏ nhìn kỹ xem, có biết đây là cái gì không?
- Chiếc cầu à?
- Đúng là cầu rồi, nhưng cầu bắc bằng gì, anh bạn nhỏ thử nhìn lại lần nữa!

Mây nhìn kỹ thì hoá ra đây là những con cá sấu rất lớn, con này cắn đuôi con kia, kết thành một chiếc cầu rất thẳng, rất đẹp.

Cá sấu già lại kêu lên mấy tiếng nữa dài hơn, sắc hơn. Từ dưới nước, những cây cột nhà to lớn, nhẵn bóng bồng từ từ nhô lên cao sừng sững. Mây kêu lên khi nhận ra đây

là những con trăn nước khổng lồ, dựng đứng người lên, đầu ngóc thẳng.

Cá sấu già lần này lại kêu lên những tiếng ngă'n và khô, kêu khá lâu như giục già. Nước hồ bỗng rung lên như có trăm ngàn ngọn cây xáo động. Rồi những kèo, cột, rui, mè và sườn vách cứ dần dần hiện ra. Cuối cùng, bóng dáng một ngôi nhà cao chưa từng thấy đã sừng sững hiện lên trước mắt Mây. Mây há hốc mồm ra mà nhìn và nhận ra đây là vô số những con răn lớn, nhỏ, theo đúng từng cỡ, cắ'n đuôi nhau mà làm nên.

Bây giờ thì cá sấu già không ngẩng đầu lên như mấy lần trước, mà lại ngụp đầu xuống nước để kêu. Kêu liên bốn bận. Lập tức từ dưới đáy hồ bỗng bay lên muôn nghìn những mảnh sáng loáng đủ sắ'c đủ màu nhìn cứ ngời ngời, lấp lánh. Mây chưa kịp hiểu gì thì tất cả những mảnh sáng loáng ấy đã bay lên đắ'p thành vách, lợp thành mái. Cá sấu già bơi sát lại và bảo Mây xem kỹ đây là gì? Mây kêu lên: Hoá ra đây toàn là cá lớn, cá nhỏ, loại thì vảy đỏ, loại thì vảy vàng, lại có loại vảy xanh, loại vảy trắng - nhiều nhất là vảy trắng. Những con cá cứ cắ'n đuôi nhau, xếp trộn lộn màu này với màu khác, cả ngôi nhà như bằng xà cừ, cứ lóng lánh, lóng lánh, nhìn thật rực rỡ.

Cá sấu lại ngụp đầu xuống nước kêu liên hai hồi nữa. Kêu lần đầu thì mặt nước hồ bỗng rộn lên tiếng “tanh

tách”, “tanh tách”. Rồi nhiều con vật nhảy đáp lên các cây cột bám chặt vào đấy. Nhìn kỹ, hoá ra đấy là những con tôm rất lớn, đang uốn mình làm thành móc treo chiêng. Kêu lần thứ h ai thì mặt nước hồ bỗng rẽ sóng thành nhiều dẻ quạt. Rồi mấy con vật chậm rãi bò lên cầu di vào trong nhà, cứ ba con chụm đầu lại làm thành bếp đun rượu, nấu cơm. Nhìn kỹ hoá ra đấy là những con rùa rất lớn.

Cá sấu già bây giờ mới hỏi Mây:

- Nhà cao, nhà rộng cất xong rồi đấy. Anh bạn nhỏ có vừa lòng không?

Mây ôm lấy cá sấu già, cảm ơn rồi rít.

- Cảm ơn cá sấu, cảm ơn trăn, rắ'n, tôm, rùa... Mây về nói chúa làng ra ở nhớ.

*
* *

Chúa làng đứng trên cao nhìn xuống hồ. Nó ôm lấy đầu thích quá. Ngôi nhà cứ sáng rực lên ở giữa hồ. Bao nhiêu ông sao trên trời đều như bay xuống và nhảy múa trên các mái nhà.

Chúa làng giục cả nhà nó dọn ra ở. Chúa làng lại bắt dân làng đang đêm phải khiêng hết của cải nhà nó ra nhà mới. Nó hứa sẽ cho uống rượu hâm nóng, cho gióng chiêng cũ, chiêng mới để ăn mừng. Mây khuyên chúa làng:

- Khoan đem của cải ra đã để một mình Mây này mang ra sau. Cho nó khỏi mất mát.

Chúa làng nghe phải, ừ ngay.

Chúa làng đi trước, vừa đi vừa uống rượu đến say mềm. Dân làng kéo nhau đi sau, gióng chiêng vang lừng cả rừng núi. Nhìn ngôi nhà to quá, đẹp quá, ai cũng khen là Mây giỏi, Mây tài.

Chúa làng bước lên cầu, khen cầu đi êm chân. Chúa làng nhìn cột nhà, khen cột nhà tròn và chắ'c. Chúa làng sờ lên tường, khen tường mát, ngắ'm mái, khen mái đẹp. Chúa làng nhìn móc treo chiêng, khen móc chạm trổ khéo, nhìn bếp, khen bếp bắ'c giỏi.

Chúa làng ra lệnh hâm lại rượu trên bếp mới rồi bảo dân làng đứng trên bờ và ra cả trên cầu nhảy múa cho mình xem. Mãi chúa làng vẫn chưa chịu cho dân làng ra về.

Hâm rượu cho chúa làng uống, Mây nghe mấy chú rùa kêu nhỏ: Quóng ná! Quóng ná!

Mây hiểu là mấy chú rùa kêu nóng quá, nóng quá!

Vì vậy Mây liền lấy nước đổ lên đầu rùa và nói với rùa chịu khó giúp Mây thêm lúc nữa.

Mây đánh chiêng cho chúa làng nghe. Mấy chú tôm cũng kêu nhỏ:

- Lũng gậy! - Lũng gậy.

Mây hiểu là mấy chú tôm kêu: gãy lưng, gãy lưng!

Mây liền nâng lấy lưng tôm cho tôm đỡ mỏi và nói với tôm chịu khó thêm một lúc nữa để giúp Mây.

Mây đứng cạnh tường để quạt cho chúa làng. Cá sau lưng Mây cũng kêu :

- Nghét chột! Nghét chột!

Và rã'n nước, trăn nước cũng xít xoa:

- Gưỡng xây! Gưỡng xây!

Mây hiểu là cá kêu chết ngột, trăn rã'n kêu: gãy xương.

Vì vậy, Mây quay lại nói khề với cá. với rã'n, với trăn hãy cố găng giúp Mây cho đến cùng.

Ông trăng đã bay đến giữa trời.

Chúa làng thăm mệt, lúc này mới cho phép dân làng ra về.

Dân làng lục tục kéo hết lên bờ Mây cũng lén đi theo và bước sau rột. Chân mây vừa chạm bờ thì chiếc cầu dưới

hồ bỗng lặn biến ngay. Cả ngôi nhà lóng lánh như nạm xà cừ cũng bắt đầu rung rinh và chuyển động mạnh.

Tuy đang say rượu, chúa làng cũng biết là nguy hiểm đến nơi rồi. Nó gọi to lên:

- Mây ơi, Mây nè, tao cho mày cái cong vàng, mày cứu tao đi.

Mây ở trên bờ đáp ra:

- Tao không thêm cong vàng của mày!

- Mây nè, tao cho mày nôi vàng vậy, mày cứu tao đi.

Mây lại đáp:

- Tao cũng không thêm nôi vàng của mày!

- Mây nè, vậy thì tao cho mày mâm vàng, chiêng vàng, mày cứu tao chứ?

Lần này, Mây im lặng không thêm đáp nữa.

Cả ngôi nhà lúc này đã vỡ tung ra từng mảnh chìm xuống đáy hồ. Chỉ còn thấy các xoáy nước quái ác xoáy tít, rú lên như gió hú. Và màu nước hồ xanh rợn, sâu thẳm.

Cả tên chúa làng và vợ con nó đã chìm xuống bùn đen.

*
* *

Mây trở về, nghe theo lời cá sấu già đem tất cả của cải của chúa làng ra chia cho dân làng nghèo khổ.

Nhưng chỉ chia nôi, chia mâm, chia chiêng... còn rượu, rựa, nường rẫy... thì giữ lại làm của chung để cùng lo làm ăn chung.

Đêm sau, khi ông trăng leo lên đến đỉnh núi, cả dân làng cùng Mây lại kéo nhau ra sát bên bờ hồ để gặp mặt cá sấu già, gặp mặt lại trăn, rắn, cá, tôm, rùa để cảm ơn một lần nữa và chúc mừng nhau đã trừ được tên chúa làng độc ác tham lam. Tất cả mọi người cùng gióng chiêng nhảy múa. Lần này không nhảy múa lấy lệ như khi nhảy múa cho chúa làng, mà nhảy múa với tất cả niềm vui sướng, chờ đợi đã lâu ngày.

CHÚ SẺ CON VÀ BÔNG HOA BÈNG LĂNG

Vớ chú sẻ con này, lần tập bay chuyên đầu tiên đã để lại cho chú một kỷ niệm khó quên.

Ở gần cái tổ của chú, có một cây bằng lăng trẻ. Mùa hoa này là mùa hoa thứ hai của bằng lăng. Nhưng năm nay bằng lăng nở hoa mà không được vui hoàn toàn. Vì cái cô bé tên là Thơ ấy, vừa rồi bị ốm, phải đi nằm bệnh viện, mà vãng bé Thơ trong mùa nở hoa thì bằng lăng làm sao vui được! Chính bé Thơ, vì muốn bảo vệ bằng lăng, đã có lần bị mấy đứa trẻ không tốt ném đá chảy máu đầu... Bằng lăng nhớ suốt đời chuyện ấy nên mùa hoa năm trước, mùa hoa đầu tiên, bằng lăng đã cho cánh hoa đẹp nhất nở về phía nhà bé Thơ, chìa cả vào trong cửa sổ của bé Thơ... Vậy mà mùa hoa năm nay...

Câu chuyện trên, sẻ con biết được là nhờ có mẹ. Mẹ sống lâu với cây cỏ nên mẹ mới nghe được, hiểu được tiếng

nói của cỏ cây. Sẻ con còn bé quá. Phải còn lâu, còn lâu, sẻ mới được như mẹ...

Nhưng khi nghe được câu chuyện trên, chính sẻ con đã hỏi:

Bằng lăng nhớ bé Thơ như vậy, bé Thơ có nhớ bằng lăng không?

- Có chứ! Nằm trong bệnh viện, thấy bằng lăng ở quanh đây nở hoa, bé Thơ cũng đã hỏi mẹ xem cây bằng lăng, bạn thân của mình, đã có hoa chưa, có được nhiều không, đẹp không ?

- Năm nay, bé Thơ không được xem cây bằng lăng của mình nở hoa rồi mẹ nhỉ!

Sẻ mẹ cười, vẻ đầy bí mật, rồi lấy mỏ mỏ yêu lên đầu con và nói:

- Để rồi con xem! Bằng lăng cho mẹ biết là nó đã bàn với tất cả lá cành của nó. Tất cả đã quyết lòng giữ lại một bông hoa cuối cùng đợi bé Thơ về đấy.

- Đợi bé Thơ về rồi mới nở cho bé thơ xem à, mẹ?

- Ừ, con đoán giỏi đấy!

- Thế bao giờ bé Thơ về hả mẹ?

- Ngày mai thôi!

Sẻ con kêu to lên mấy tiếng để mừng cho bé Thơ và cho bằng lăng.

- Thế là bằng lăng cuối cùng sẽ nở chứ mẹ?

- Chả'c chả'n như vậy rồi!

- Ôi! Tích! Tích! Thế thì tuyệt quá! Tuyệt quá! Mai con phải dậy thật sớm để xem mới được ! - Ủ! Mẹ cũng sẽ dậy sớm với con. Mai, con cũng sẽ bắt đầu tập bay chuyên đây!

Sẻ mẹ đã nói rất đúng.

Sáng hôm sau, bông hoa bằng lăng cuối cùng đã nở sẵn và đợi bé Thơ từ bệnh viện trở về.

Chỉ tiếc một điều, bông hoa cuối cùng nở hơi cao hơn cánh cửa sổ của bé Thơ. Vì vậy, khi bé Thơ về, bé không kịp nhận ra bông hoa đang đợi chờ mình từ hơn mười hôm nay... Bé Thơ cứ đinh ninh là cả mùa hoa đã qua rồi.

Sẻ mẹ cũng đã nói cho sẻ con nghe hết những điều ấy.

Sẻ con thương bằng lăng và thương bé Thơ lắm. Sẻ con liền nói với mẹ:

- Mẹ ơi, vậy để con thử bay xuống, đỗ lên trên cái cành ấy cho bông hoa chúc xuống, lọt vào cửa sổ cho bé thơ nhìn thấy nhé!

Sẻ mẹ nghe con nói, cảm động và mừng rỡ vô cùng. Nhưng sẻ mẹ cũng hơi lo lo.

- Con mới tập bay lần đầu mà đã lên trên một chỗ cheo leo như vậy không dễ đâu!

- Con sẽ cố gắ'ng, không để trượt chân mẹ ạ!

- Ừ! Cẩn thận nhé! Nào con bay đi!

Sẻ con chấ'p cánh rồi bay vù lên phía cái cành bằng lăng nhỏ xíu, mình uốn cong cong.

Sẻ mẹ hồi hộp nhìn theo.

Sẻ con nhìn kỹ cành hoa rồi đáp xuống. Cành hoa chao qua, chao lại. Sẻ con cố gắ'ng lắ'm mới đứng vững được. Cũng vừa lúc bông hoa bằng lăng cuối cùng chúc thấp hẳn xuống và nằm lọt gọn trong khung cửa sổ của bé Thơ. Lập tức, sẻ con nghe tiếng bé Thơ reo lên từ trong gian phòng tràn ngập ánh nắng.:

- Ô mẹ ơi! Vào nhanh mà xem! Đẹp quá! Đẹp quá mẹ ạ!

Liền ngay sau đó, sẻ con lại nghe tiếng nói của người mẹ:

- Ừ! Bông hoa đẹp thật! Mà lạ nhỉ, sao lại có bông hoa nở muộn thế kia!

Sẻ con càng nghe càng thấy vui và sẻ con tự nhủ: “Để mình nói với mẹ mình kể chuyện lại cho bé Thơ và mẹ bé Thơ cùng nghe mới được. Tích! tích! chuyện rõ ràng thế mà cả hai mẹ con vẫn chưa biết tí nào! Lạ thật! Tích! tích!”

Và như tôi đã nói trên, đây chính là kỷ niệm khó quên trong chuyến bay tập đầu tiên của chú sẻ con này.

CHÚ SẺ CON VÀ CÁC ANH BỘ ĐỘI

Khi một chú sẻ con ra đời, không ai đi làm giấy khai sinh cho chú. Chú sẻ con này cũng vậy, không ai ghi rõ chú ra đời ngày nào, tháng nào. Chỉ nhớ áng chừng là sau ngày bộ đội ta hoàn toàn giải phóng miền Nam.

Chú ở với mẹ chú trong một cái tổ nhỏ. Cái tổ được lót trong một cái khe mái nhà, tránh được cả nắng lẫn mưa.

Khi chú bắt đầu hỏi mẹ về những điều chú nghe thấy ở xung quanh mình thì mẹ chú cho biết:

- Chỗ chúng ta đang ở là nhà của bộ đội, những người kia là các anh bộ đội đấy!

- Bộ đội đông mẹ nhỉ, lại ăn mặc giống nhau mẹ nhỉ!

- Ừ!

- Mặc giống nhau để làm gì hả mẹ?

- Để cho đẹp và dễ nhận ra nhau! Như vàng anh dễ nhận ra vàng anh. Chim sẻ dễ nhận ra chim sẻ.

- Hay nhỉ!

- Ừ!

- Thế bộ đội đang làm gì đấy hả mẹ?

- Bộ đội đang tập đi đấy!

- Đi mà cũng phải tập à? Ai cũng biết đi cả kia mà?

- Nhưng bộ đội đi khác!

- Khác thế nào hả mẹ?

- Phải đều nhau! Người này bước chân này thì người kia cũng phải bước chân này, không được lộn xộn...

- Thế tại sao bộ đội đang tập đi, mà chú kia lại đứng một mình hả mẹ?

- Chú ấy đang gác đấy! Đang trông nhà đấy! Bộ đội nào cũng gác, cứ đến lượt mình là ra gác!

- Hay nhỉ!

Thế là hôm đó, sẻ con đã ghi nhớ được vào trong bụng mấy điều: Bộ đội ăn mặc giống nhau để cho đẹp và dễ nhận ra nhau. Bộ đội ai cũng gác, đến lượt mình là ra gác.

Hôm sau, sẻ con lại nằm trong tổ ngă'm nhìn các anh bộ đội đi qua và lại hỏi mẹ:

- Mẹ ơi! Bộ đội có cái gì trên đầu mà sáng vậy?

- Ông sao đấy!

- Hay nhỉ! Ban ngày mà cũng có ông sao à?
- Có chứ!
- Còn bộ đội cầm cái gì ở trong tay thế hả mẹ?
- Súng đấy!
- Súng à! Súng để làm gì?
- Để bắn đuổi hết những đứa xấu và ác.
- Những đứa xấu đâu?
- Chạy hết sạch rồi. Trước chúng nó ở đây, nhưng bộ đội đã bắn đuổi chúng chạy hết sạch rồi.
- Hay nhỉ!
- Ừ hay lắm!

Thế là hôm đó, sẻ con lại đã ghi nhớ thêm vào trong bụng mấy điều mới về anh bộ đội: Bộ đội trên đầu có ông sao; trong tay có khẩu súng. Bộ đội bắn đuổi những đứa xấu và ác chạy hết sạch.

Hôm sau nữa, lần đầu tiên, sẻ con nghe có tiếng gì lạ lắm. Sẻ con liền hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, tiếng ai nói mà lạ vậy?
- Không phải tiếng nói đâu con! Đó là tiếng hát. Các anh bộ đội đang hát đấy.
- Hát là thế nào?

- Cũng là nói, nhưng nói hay hơn!
- Lạ nhỉ.
- Ừ, lạ lă'm!
- Nhưng tại sao bộ đội lại hát?
- Bộ đội thích vậy.
- Tại sao lại thích vậy?
- Vì như thế hay hơn, mẹ vừa nói đấy!
- Bộ đội hát nghe vui mẹ nhỉ!
- Ừ! Thường là như vậy! Khi nào vui thì người ta hát.
Mà hát lên ai nghe thấy cũng vui.
- Sao bộ đội lại vui thế hả mẹ?
- Vì ai cũng tin yêu và quý mến bộ đội.
- Sao ai ai cũng tin yêu và quý mến bộ đội?
- Vì bộ đội bắ'n đuổi những đứa xấu, đứa ác để những
người tốt được sống vui vẻ, bình yên.
- Hay nhỉ!
- Ừ, rất hay!

Thế là hôm đó, một lần nữa, sẻ con lại ghi nhớ được thêm vào trong bụng mấy điều rất mới, rất thú vị về các anh bộ đội: Bộ đội hay hát vì hát hay hơn nói. Bộ đội hay

hát vì bộ đội vui. Bộ đội vui vì ai cũng tin yêu và quý mến bộ đội.

Chính sếp con cũng rất quý mến và tin yêu bộ đội.

TIẾNG CHIM

Tôi đang ngồi làm việc ở phòng trong.

Ngoài hành lang gác ba, hoa lá im ả'ng. Có thể ngoài đó mùi hương thơm của hoa hồng đang bay sang những người bạn của mình: hoa cúc, hoa lan. Và chắ'c gió cũng đang thổi nhẹ nhẹ từ phía mặt trời đến.

Im ả'ng.

Bỗng tiếng cô bé hàng xóm của tôi vang lên:

- Chị ơi!

Cô bé gọi ai thế nhỉ? Bên cạnh nhà có ai để cô bé gọi chị đâu?

- Em gọi chị à?

- Vâng!

À, ra là cô bé thường bị bố mẹ nhốt với anh nó như hai con chim con ở trong gian phòng, cùng gác ba, dãy nhà trước mặt.

Tiếng cô bé hàng xóm của tôi lại vang lên, vui như tiếng chim:

- Sao chị không đi vườn trẻ, chị ơi?

- Chị không đi vườn trẻ nữa, chị đi học mẫu giáo. Hôm nay chị bị đau cổ, chị ở nhà đây...

Im lặng, rồi liền đó tiếng nói của cô bé từ dãy nhà bên kia lại bay qua:

- Sao em không đi vườn trẻ?

- Em không đi vườn trẻ đâu. Em còn phải lớn đã!

- Em tên là gì?

- Em tên là Trà.

- Trà ơi, em ở với ai đấy!

- Ở với cụ.

- Cụ tên là gì?

- Cụ tên là bà cụ.

- Mẹ bé tên là gì?

- Mẹ em tên là Thu!

Hai cô bé bỗng đua nhau hét lên a! a! a!...

Chả'c là cả hai đều thấy thú vị được nói chuyện với nhau từ nhà bên này sang nhà bên kia cách nhau một

khoảng khá xa. Nhất là cô bé hàng xóm của tôi. Lâu nay có bao giờ lại được nói chuyện kiểu như vậy.

- Thôi, bé ơi, đừng hét nữa, chị đau cổ, chị phải đi ăn chuối đây, chị vào nhà đây!

- Chị vào nhà à, chị ơi!

Tôi sực nhận ra một điều: Cô bé hàng xóm của tôi thường là hay gọi cụ ơi, bố ơi, ở cuối câu mình nói.

Nhưng hai tiếng chị ơi hôm nay sao mà dễ thương. Hình như cô bé còn muốn nói chuyện thêm với người bạn, người chị mới làm quen. Thế mà chị ấy lại bị đau cổ, đi vào phòng ăn chuối mất rồi. tôi đâm ra nghĩ ngợi: Ừ nhỉ, từ lâu rồi hai cô bé vẫn ở trước mặt nhau, có thể trông thấy nhau nữa. Vậy mà hôm nay mới có cuộc trao đổi trò chuyện này là lần đầu.

Im ắng.

Chả'c cô bé hàng xóm của tôi cũng đã từ ngoài hành lang đi vào nhà với bà cụ...

Chỉ có tiếng chim chích choè hót vang lên mấy tiếng ở một khi vườn phía xa...

BẦU TRỜI ĐÊM TRNG NON

Chủ nhật.

Mẹ đi chợ từ sớm, chỉ còn bố và Dũng ở nhà. Bố nằm đọc sách, Dũng chơi ngoài sân.

Có tiếng gọi lớn và giục giã:

- Dũng ơi! Bác nặn bột lại đến kia kìa!

A! Bác nặn bột. Dũng còn lạ gì, bác ở đâu tận Thường Tín. Lâu lâu bác lại đến đây. Bác ngồi dưới tán cây bàng, lá xanh kín, ở bên hồ. Trẻ em và người lớn, vòng trong vòng ngoài cứ đứng đông, vây quanh bác. Bác có một cái thùng con. Trong đó có bao nhiêu là tảng bột màu dẻo queo. Với những tảng bột màu này, từ sáng cho đến chiều, bác nặn rất nhiều những chú Tôn Ngộ Không, rất nhiều những cô Bạch Tuyết, những cô văn công, rất nhiều những cô công an, những chú bộ đội... Dũng thì mê đá bóng, lần nào Dũng cũng xin bố mẹ một hào để chạy ra nói với bác nặn cho Dũng một cầu thủ mặc áo đỏ, đeo sao vàng trước

ngực. Dũng gọi đây là “Cầu thủ đội Thể công” đã từng đi đấu với các đội bóng nước ngoài.

Ôi! Cái tay bác nặn bột mới tài làm sao!

Bác véo một ít bột hồng, tay lăn lăn, nắn nắn rất nhanh. Thế là hiện ra đôi chân. Bác véo một tẹo bột đen, đắp quanh bàn chân, thế là hiện ngay ra đôi giày đá bóng. Rồi đến lượt tảng bột đỏ tươi bị dút đi một ít... người cầu thủ lập tức được mặc ngay áo đỏ, đi bít tất đỏ... Còn cái đầu thì lúc nào bác cũng nặn và cắm vào sau... Dũng thích nhất được xem bác sử dụng cái lược. Bác chỉ ấn nhanh hàng răng lược một cái: bàn tay nhỏ xíu của người bột đã có năm ngón rõ ràng. Bác ấn cái sống lưng lược vào người bột: những nếp quần, nếp áo hiện ra. Muốn người cầu thủ đang sút bóng ư? Bàn tay bác chỉ nắn nắn vào đôi tay, đôi chân người cầu thủ. Thế là anh ta vụt ở trong tư thế đang “sút” thật. Dấn bóng ư? Bàn tay bác chỉ cần sửa đổi một ít, thế là cái chân thôi “sút”, và bây giờ người cầu thủ chỉ như đang dắt bóng qua mặt đối phương... Nhưng thường thường, Dũng chỉ thích bác nặn cho một trung phong đang sút. Vì chơi bóng, Dũng cũng thích nhất được các bạn cho mình “chạy giữa” làm bàn...

- Bố ơi! Cho con xin một hào!

Dũng rất ít khi dám vò tiền. Chỉ khi nào bạn rủ đi xem chiếu bóng, hay bác thợ nặn đến như hôm nay, Dũng mới xin bố mẹ.

Bố lục túi, rồi đưa một tờ năm hào, bảo:

- Bố không có hào lẻ, con mang đi, rồi mang bốn hào về cho bố vậy.

Dũng chạy biến ra khỏi cửa.

Bố lại nằm đọc sách.

*
* *

- Bố ơi!

- Gì thế? Đâu, “Cầu thủ Thể công” đâu rồi! Lần này thì mang áo số mấy đấy?

- Con không thích cầu thủ bóng đá nữa đâu!

- Sao thế?

- Bố cho con ba hào bố nhé!

- Ôi! Gì mà nhiều thế?

- Bố cho con lần này, lần sau bác ấy đến, con không xin nữa đâu. Nhé, Bố nhé! Con nhờ bác ấy nặn cho cái này hay lắm cơ.

- Cái gì?

- Nhất định bố cũng thích cho mà xem...!

Vừa nói Dũng vừa đưa mắt nhìn nhanh cái áo có đính quân hàm đại úy của bố.

Bố không chú ý, hỏi Dũng:

- Cái gì! Con nói cho bố nghe nào!

- Xong rồi con mới cho bố biết cơ!

- Ghê nhỉ! Bí mật cả với bố kia à?

Dũng nhe răng ra cười.

- Bố ừ đi!

- Nhưng lần sau, dứt khoát không được xin thêm nữa nhé!

- Vâng! Vâng! Ừ ừ, thích quá!

Một lần nữa, Dũng lại biến mất.

*
* *

Có tiếng bọn trẻ lao nhao trước cửa. Đến bốn năm đứa là ít. Tiếng Dũng vẫn to nhất. Hai ba lần Dũng bảo bạn:

- Coi chừng hông của mình đấy!

Rồi vẫn giọng của Dũng:

- Nhưng cầm đây nhé! để xem bố mình có đoán đúng không nhé! Ai lộ bí mật, tớ chẳng cho chơi đâu!

Dũng bước vào, một tay giấu ở sau lưng.

Dũng đưa cho bố hai hào còn lại, và tươi cười:

- Đố bố biết bác ấy nặn cho con cái gì nào?

Bố nhìn cái tay Dũng giấu ở sau lưng, giấu kín lă'm.

- Bố không biết đâu! Đưa bố xem nào!

- Bố đoán đi cái đã!

- Không phải cầu thủ Thể công nữa à!

- Vâng!

- Vậy thì cầu thủ quyền Anh?

Dũng lă'c đầu và càng cười tươi hơn, vẻ thú vị.

- Không phải bố ạ!

- Á, lại cầu thủ bóng rổ!

- Cũng không!

Dũng bồng chìa tay ra trước mặt bố, và nói luôn:

- Nhất định bố cũng thích nhé.

Trời! Một khẩu cao xạ pháo với ba đồng chí bộ đội: người đang ngắm bả'n, người đang tiếp đạn, người đang chỉ huy...

Bố nhìn Dũng và hiểu ngay. Mấy hôm nay, có ngày nào Dũng không hỏi bố về chuyện bộ đội hải quân và phòng không đánh Mỹ hôm mồng năm tháng tám. Dũng tìm báo đọc những mẩu chuyện đó. Dũng nghe các bạn kể thêm nhiều chuyện khác. Dũng về hỏi lại xem có đúng không?

Bác thợ nặn quả là một người khéo tay! Đến người lớn nhìn cũng cứ tưởng như là người thật. Khẩu súng với hai màu bột nâu và đen. Mấy đồng chí bộ đội với quân phục xanh, phù hiệu đỏ, có cả sao vàng nữa... Trông thật oai nghiêm!

Dũng bỗng hỏi bố:

- Bả'n địch, phải nguy trang chứ bố?

- Ừ !

- Thế con đi hái lá ngâu nguy trang cho mấy chú nhé!

- Ừ, nhưng con că'm là vào người là hỏng hết. Chỉ phủ lên thôi nhé!

- Vâng! Vâng! Nào đi hái lá ngâu đi!

Cả đám trẻ nhanh nhẩu:

- Mình đi cho nhé!

- Cho mình đi chứ!

Dũng bỗng ra lệnh:

- Cho lân đi hái lá cho các chú! Vì nó bé nhất!

Cả đám còn lại cùng Dũng vây quanh khẩu cao xạ pháo và ba chú bộ động. Dũng chỉ vào chú bộ đội đang chỉ huy và nói:

- Chú này là chú Phạm Đăng Cát đây nhé!

- Máy bạn của Dũng chen vào:

- Còn chú này là chú Trương Văn Luyện!

- Mình thì mình thích chú này vì chú đã chạy ba mươi cây số để trở về bả'n địch, không đi nghỉ phép nữa!

- Ủ phải đấy!

- Mình thích bác nạp đạn này là bác gì cấp dưỡng mà ra nạp đạn ấy!

- Bác gì nhỉ?

Cũng vừa lúc bé Lân mang một cành lá ngâu con.

Chín giờ rồi.

Trăng朦胧 mười chưa đi ngủ. Nhưng bố Dũng đi họp ở doanh trại về thì Dũng đã ngủ rồi. Dũng nằm trên giường, một tay để trên bụng, một tay để dưới quyển sách

tập đọc lớp hai. Chắc Dũng đang học, vì trời mát nên Dũng ngủ quên.

Bố hơi lạ vì không thấy khẩu cao xạ pháo và ba chú bộ đội đâu cả. Suốt ngày hôm nay, Dũng có rời khẩu cao xạ lúc nào đâu.

Bố hỏi mẹ đang ngồi viết bài bích báo cho cơ quan:

- Khẩu cao xạ của con đâu rồi?

Mẹ quay lại mỉm cười rồi đứng dậy bảo bố:

- Ra đây mà xem!

Bố ra sân phơi của gác hai.

Trên bức tường dày bao quanh sân phơi, dưới ánh trăng non, khẩu cao xạ của Dũng được đặt lên đó.

Họng súng chìa thẳng lên trời.

9-1965

Bê Và Sáo

Kính tặng anh Nam Trân

I

Bê vàng lững thững đi theo bé Nam ra ruộng. Bé Nam tay cầm dây thừng dắt bê, tay cầm cái bẫy cu cườm, miệng hát nghêu ngao. Mặt trời đã lấp ló sau lũy tre cuối làng. Bé Nam và bê vàng đi trên con đường ruộng thấp, nhỏ, còn dâm dấp sương đêm. Từ ngày bê vàng về đây, trừ buổi chiều đi học, sáng nào bé Nam cũng dắt bê vàng đi theo con đường này ra gò, rồi hết buổi lại cũng theo con đường này về nhà.

Nhiều tiếng ậm ò ở trên khu gò bên phải. Bê vàng quay ngoặt đầu nhìn. Thuộc đường quá đến nỗi chỗ nào có mương nước chảy qua, chỗ nào có nhiều hoa cỏ may mọc dày bê vàng cũng nhớ.

Một đàn bò hiện ra ở bên trên các bụi bờ rồi từ từ tiến lên gò. Lúc đầu chỉ mới thấy bò mẹ. Sau mới thấy các chú bê con. Hết đàn này lại tiếp đàn khác. Rồi lại một đàn

khác nữa... Đông và vui quá. Bê vàng đếm đủ bốn đàn. Đàn ít nhất cũng được ba con. Đàn đông nhất dễ đến bảy tám. Càng thấy người ta đông đảo, vui vẻ bao nhiêu, bê vàng càng thấy buồn và lẻ loi bấy nhiêu.

*
* *

Bê vàng vốn quê ở một miền gần núi có nhiều hoa và chim. Mỗi mùa một thứ hoa. Toàn là hoa rừng. Mùa hoa ổi, trắng lấm tấm như sao. Mùa hao sim, tím rung rinh như bướm. Mùa hoa mai vàng dẹt gấm ở lưng núi cao. Và chim thì đủ giống, đủ màu. Chim lớn, chim bé, chim trắng, chim xanh, chim vàng, chim đỏ. Có giống hót cao lên lạnh lạnh, vang cả núi rừng. Có giống chỉ hót khẽ, từng đàn riu rít. Có giống chỉ thủ thủ từng đôi.

Sáng sáng, mặt trời chưa kịp mọc, bê vàng đã nghe rộn rã tiếng hót ở quanh nhà, ở ven rừng, ở bên kia bờ suối, ở tít trên núi cao.

Đàn của bê vàng lúc ấy khá đông. Tính cả bê vàng và mẹ được cả thảy là bảy. Mỗi sáng, bê vàng lại theo mẹ và cả đàn lên sát bên chân núi để ăn cỏ. Từ xóm đến chân núi có hơi xa. Bê vàng không biết là đi bao lâu mới đến. Chỉ biết lúc ở nhà đi, mây trắng vẫn còn nằm ở ven chân núi, lúc đến nơi thì mây trắng đã rủ nhau đi cả.

Cỏ ở chân núi thơm và ngọt. Nhất là vào mùa xuân là mùa các hoa rừng nở nhiều. Cỏ như có hương hoa thấm vào. Nhai cứ nghe thoang thoang mùi thơm. Chính bê vàng mê cỏ, bỏ bú sớm chứ không phải mẹ bê vàng cai sữa bê vàng đâu. Tuy vậy, bê vàng vẫn thích đứng ăn gần mẹ, để thỉnh thoảng có ngửa trán, ngửa đầu, bê vàng lại xán đến bên mẹ, nhờ mẹ liếm trán cho. Mẹ bê vàng yêu con lắm, dù có đang ăn cũng ngừng lại liếm cho con. Lưỡi mẹ ấm áp dịu dàng. Bê vàng vừa đứng im cho mẹ liếm, vừa lắng tai nghe chim hót, vừa đưa mắt nhìn những cánh chim màu trắng, màu đỏ, màu xanh bay loang loáng ở giữa ngàn cây như những bông hoa biết bay. Ăn xong, trưa nắng, cả đàn lại kéo nhau theo cụ Tám ra suối uống nước rồi tìm chỗ có bóng cây để nằm nhai lại và ngủ lim dim. Bê vàng lại nằm bên mẹ, thiu thiu ngả đầu vào cổ mẹ.

Bê vàng đang sống sung sướng êm đềm như thế thì một buổi sáng cụ Tám dẫn người lạ mặt vào chuồng chỉ bê vàng rồi bảo: “Nó đấy, Tốt nhất rồi chứ còn con nào bằng nó nữa”. Người lạ mặt nhờ cụ Tám dắt bê vàng ra khỏi chuồng. Người ấy vỗ lưng bê vàng, nhắc chân xem móng, vạch mồm xem lưỡi, có vẻ rất yêu quý con bê vàng. Mẹ bê vàng đứng trong chuồng nhìn ra, đôi mắt như lo lắng điều gì. Bê vàng cũng lo, không hiểu người ta định làm gì

mình. Mãi đến lúc cụ Tám dắt bê trở vào, bê vàng mới yên tâm. Tuy vậy bê vàng vẫn hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, họ định làm gì con thế hở mẹ?

- Mẹ cũng không biết. Nhưng chắc là không có việc gì đáng lo.

Bê vàng lại đưa lưng nhờ mẹ liềm. Nhưng hôm đó, cụ Tám không cho bê vàng theo đàn lên chân núi ăn cỏ. Bê vàng lòng lên cố tìm cách để đi theo. Không thoát được tay cụ Tám! Miệng cụ vừa dỗ bê, tay cụ vừa ghì chặt cái dây thừng buộc bê vào gốc cây mít còn tơ. Bê tức lă'm, vừa cố vùng vẫy, vừa kêu mẹ đến cứu. Mẹ bê đang đi ở ngoài ngõ, nghe bê kêu vội ngoảnh đầu lại, rồi không đi nữa. Cả đàn dừng lại. Mẹ bê vàng định quay vào thì vừa lúc cụ Tám đã buộc xong bê và xách roi chạy ra. Thế là cả đàn lại rục rịch đi. Mẹ bê không chịu đi cũng không được. Bê vàng càng kêu lên một cách thất vọng “mê! mê!”. Mẹ bê cũng ậm ò gọi con... mỗi lúc mỗi thêm lo lă'ng, nhưng mỗi lúc cứ mỗi xa dần.

Bê vừa giận cụ Tám, lại vừa lo không hiểu người ta giữ mình ở nhà để làm gì. Hỏi ai bây giờ. Bê nhớ mẹ, bê trách mẹ sao không quay về cứu bê... Bê buồn lă'm, nằm xuống đất, gục đầu lên chân trước.

Đến xế chiều thì người lạ mặt lại cởi cái dây buộc ở gốc mít. Bê mừng quá. Có thể chứ! Lẽ nào cứ buộc bê mãi ở đây, chắc người ấy lại dắt bê đi lên chân núi chỗ mẹ bê đang ăn cỏ đây. Bê vui quá. Cỏ xanh, núi mát. Tiếng chim ở trên các cành cây, trên các mỏm đá. Bê đứng dậy rất nhanh, sẵn sàng để đi lên chân núi. Người lạ mặt chào mọi người trong nhà rồi dắt bê ra ngõ. Bê nhìn lên ngả chân núi. Bê kêu lên. Không có tiếng mẹ đáp lại. Xa nhỉ! Nhưng không hề gì, chỉ chốc nữa, bê lại gặp đàn, gặp mẹ. Bê đi hấp tấp. Người lạ mặt phải vừa dõ dảnh vừa chạy theo cho kịp bê.

- Gượm này! Gượm này!

Bê vẫn rướn cổ đi nhanh. Ngã ba đường đây rồi. Bê vừa quặt bước qua con đường dẫn lên chân núi thì cái dây thừng đã giật mạnh đầu bê lại. Và bê sửng sốt khi thấy người lạ mặt rẽ qua con đường đi xuống xóm dưới. Bê chống cự lại, hai chân trước chống mạnh xuống đất, trì lại phía sau. Người lạ mặt quất lên rồi cố sức kéo. Giằng co một lúc lâu, bê yếu sức phải chịu thua. Người lạ mặt lôi bê đi từng bước. Cái dây thừng siết vào cổ bê đau quá. Nhưng trong gan ruột bê, còn có những đau đớn hơn. Thôi nguy rồi. Nếu theo người lạ mặt đi xuống con đường này, thì mỗi bước là xa thêm mẹ, xa thêm đàn. Xa mẹ, bê sống làm sao được chứ. Bê lại cố chống cự. Người lạ mặt sao

khỏe đến thế. Giá là cụ Tám thì chưa chắc bê đã chịu thua.

Lúc này thì bê đành phải đi thôi. Không còn cách nào khác. Bê ngoảnh đầu lại nhìn lên phía chân núi. Mẹ của Bê có biết bê đang mỗi bước mỗi xa mẹ đây không? Bê ứa nước mắt. Người lạ mặt lại cứ tưởng bê vì bị dây thừng siết cổ nên thả lỏng dây ra, bê nhân đó ngoảnh đầu lại kêu “mê! mê” âm ỹ. Xung quanh vẫn im lặng như tờ. Bóng núi mỗi lúc mỗi ngả dài. Gió mỗi lúc mỗi mát hơn. Cả đàn lúc này có lẽ sắp được cụ Tám dẫn ra suối để uống nước và tắm. Mẹ ơi! Các chú, các bác ơi!

Im lặng, lạ nhĩ, hình như lũ chim nó cũng buồn cho bê phải xa mẹ, xa đàn hay sao mà chúng im lặng cả thế. Bê ngoảnh đầu nhìn lại. Núi cứ cao thêm. Nhà cửa cứ nhỏ dần lại. Đường cứ bớt dốc đi. Mẹ ơi! Bê có còn được thấy mẹ, thấy đàn không? Người lạ mặt này là ai mà ác thế?

Người lạ mặt vẫn luôn miệng dỗ dành bê: “Đi đi con”. Ơ! Ông ấy cứ gọi mãi bê là con! Ông có thương bê thì trả bê lại, chứ sao lại cứ dắt bê đi xuống mãi thế này.

Bê cứ theo người lạ mặt xuống mãi. Xuống nữa. Hai bên đường vẫn là bụi bờ, đồi thấp, đồi cao. Bê bắt đầu thấy mỏi và đau đau ở chân.

Bây giờ thì núi đã bỏ bê chạy lùi rất xa.

Mãi đến lúc mặt trời lặn, mới thấy thấp thoáng ở phía trước một mái nhà tranh. Càng đến gần, bê càng ngạc nhiên. Cái nhà sao đông người thế. Mà ồn ào quá. Họ trao cho nhau những cái bát, những quả chuối, những cái bánh tròn, to rồi cười, và vỗ vai nhau. Mãi sau này, gặp hai ba lần như thế, nghe người lạ mặt nói, bê mới rõ đây là một cái quán cơm và nhà nghỉ trọ.

Đêm đó, người lạ mặt buộc bê ở sau quán, ngay gần chỗ người ấy nằm ngủ. Buộc xong, người ấy chạy đi cắt ngay một mớ cỏ rất non, rất ngọt mang lại cho bê, dỗ dành:

- Ăn đi con! Ăn đi. Mai sáng lại đi.

Đi đường xa mệt, bê ăn xong là nằm xuống nghỉ ngay. Bê lại nhìn về ngả núi. Nhưng đêm đã bắt đầu xuống rồi, mọi vật đều như biến mất trong bóng tối...

Sáng hôm sau lại đi nữa. Đến nửa buổi thì đất đai nhà cửa, cây cối bỗng khác hẳn. Đất sao cứ phẳng lì. Nhà cửa cứ san sát kề vai nhau. Không phải cái này công cái kia như ở quê của bê. Cây cối dáng hiền từ nhỏ bé. Có thứ cây gì giống giống cây lồ-ô, mà người ta cứ gọi là tre. Tre! Cái tên hay nhỉ, Còn lúa thì thật là bát ngát. Lúa nhiều quá, lúa chạy mãi, chạy mãi, bê nhìn không thấy rõ cây nữa, chỉ toàn một màu xanh mát, xanh tươi.

Bê lại nhớ núi, nhớ đàn, nhớ mẹ. Chả'c núi, đàn và mẹ cũng nhớ mình.

Đến chiều thì người lạ mặt dắt bê đi vào một cái cổng tre lớn. Người lạ mặt bảo bê:

- Thế là về đến nhà rồi con ạ!

Nhiều người từ trong nhà chạy ra chào hỏi, và ngă'm mãi bê. Ai cũng khen:

- Con bê này đẹp nhất xóm rồi!

*
* *

Người lạ mặt ấy là chủ mới của bê. Con ông ấy là bé Nam hiện đang dắt bê ra ruộng ăn cỏ đây. Bê về dưới này thế là đã được mười hôm rồi. Bê chưa hết buồn, mặc dù ông chủ mới và bé Nam hết sức nâng niu chiều chuộng bê. Bê cứ nghĩ: giá ai bắt bé Nam đi xa lúc đó bé Nam mới hiểu được mình nhớ mẹ, nhớ đàn như thế nào. Đằng này, bê thì buồn là thế mà bé Nam một, hai cứ bảo:

- Mà về đây sướng nhé! Vui nhé!

Không sướng, không vui được đâu! Mặc dù cỏ ở đây mềm hơn, ngọt hơn! Mặc dù đường ở đây đi êm hơn, bằng hơn, không biết mỗi chân là gì!

Bên cạnh nỗi nhớ mẹ, nhớ đàn, bê còn nhớ núi, nhớ chim và nhớ hoa. Một bữa, bé Nam chỉ cho bê thấy một cái gì như một đàn rùa đang bò nối theo nhau thành một dãy dài, xanh mờ mờ ở ngả mặt trời lặn rồi bảo:

- Bê ơi! Làng cũ mày ở chỗ ấy đấy nhé! Núi đấy!

Núi mà thế à! Bê lắc đầu, hai cái tai đập đập vào trán, không tin. Núi quê của bê cao lớn sừng sững kia chứ! Còn hoa ở đây sao mà ít thế! Toàn là lúa với ngô thôi. Họa hoàn lắm mới thấy một đám hoa gì nho nhỏ vàng vàng mọc ở ven đường, hay những đám cỏ may li ti. Chim cũng vậy, chả bù với quê hương của bê. Đôi lúc bê cứ lim dim cặp mắt như để nhớ lại những rừng hoa ổi trắng lấm tấm như sao, những rừng hoa sim tím rung rinh như bướm, những rừng hoa mai vàng dẹt gấm ở lưng núi cao. Đôi lúc bê cứ vênh tai lên, như để nghe lại những tiếng chim rừng, con thì hót cao lanh lanh, con thì réo rắt, con thì thủ thủ, thù thù.

Đã xa mẹ, xa quê hương, lại còn thêm nỗi khổ là từ ngày về đây, bê chưa hề được gần, được quen với một bạn bè nào hay một chú một bác bò nào khác.

Bê cứ thui thủi, một mình. Ăn cỏ một mình, ngủ một mình. Bé Nam đã có lúc xin bố:

- Con dẫn bê đi ăn chung với bò thành Nghĩa, con Tý nhé!

- Không được ! Con phải vừa trông bê vừa trông đám bả'p.

Để trông bả'p, bé Nam phải dắt bê ra cái gò nhỏ xíu ở gần bên bụi tre già mọc ngay trên bờ đám bả'p, và thả bê ăn cỏ. Trong lúc đó ở các gò rộng khác, cỏ xanh hơn, non hơn. Và bà con nhà bò ở trong xóm kéo đến, đông đúc, vui vẻ. Bê cứ vừa nhai cỏ vừa ngẩng cao đầu để nhìn những chú bê con nhảy tung tăng quanh mẹ, rồi lại húc đầu vào vú mẹ để bú, hoặc những chú bê ngang tuổi với bê đang cụng đầu vào nhau để độ sức đẩy nhau.

Nhiều lúc bê ao ước, giá bố bé Nam nuôi thêm một bê nữa cho bê có đôi, có bạn thì thật đỡ buồn, nhưng mong mãi cũng chẳng được. Chỉ có một lần mừng hụt mà thôi. Hôm ấy, ông chú của bé Nam bỗng dắt đến một chú bò đực đen khá lớn. Bê cứ tưởng chú bò đực sẽ đến đây ở chung chuồng với mình. Bê kêu lên để chào bạn. Chú bò đực cũng kêu lên để đáp. Vừa lúc đó, bố bé Nam ở trong nhà đi ra với chú của bé Nam và lại gần chú bò đực đen để ngă'm nghĩa. Bố bé Nam lại cũng nhắc chân chú bò đực lên xem móng, vạch lông chú bò xem xoáy, gật gật đầu chậm chậm y như cái ngày bố bé Nam lên mua bê ở quê hương bê. Bê biết chú bò đực này cũng vừa mua ở đâu về.

Và lại càng chắc là sẽ có bạn để chuyện trò, để nhắc nhở quê hương của mình cho nhau nghe. Nhưng chỉ một lát sau ông chú của bé Nam lại đã dắt chú bò đực đen đi mất. Bê vàng chỉ biết ngơ ngẩn nhìn theo.

II

Giờ đây, bé Nam đã dắt bê vàng ra đến cái gò nhỏ. Mặt trời hết bị vướng vào lũy tre, đã đứng thẳng dậy, có vẻ ung dung lắm. Gió buổi sáng thổi nhẹ nhàng, chỉ làm rung rinh những ngọn cỏ bắp. Bé Nam buộc bê vào một gốc tre già rồi chạy đi đặt bẫy cu cườm.

Bê cúi xuống ngoạm một nhúm cỏ, giật lên nhai rồi nhìn theo bé Nam. Bé Nam đang hí hoáy chôn bẫy ở giữa đám lạch vừa mới nhổ xong. Thế là hôm nay bé Nam chuyển qua chơi bẫy chim rồi. Thảo nào cả buổi chiều hôm qua, bê cứ thấy bé Nam hí hục vót, chuốt mấy cọng tre già mang từ nhà ra đây. Bé Nam đặt bẫy vừa xong thì thằng Nghĩa, con Tý đã từ xa chạy đến và gọi bé Nam ơi ới:

- Này! Này! - Chờ chúng tao cùng đặt bẫy với chứ!
- Ừ mau lên! Mau lên! Bẫy của tao, tao đặt rồi!

Đặt bầy xong, cả ba đứa đều dă'c ý. Đứa nào cũng có vẻ chă'c mắ'c sẽ bắ't được chim. Ba đứa kéo nhau túm tụm ngồi nấp sau bụi duối, vừa bàn tán vừa nhìn ra bốn chung quanh xem có con cu cườm nào bay đến và sà xuống đám lác chúng vừa mới đặt bầy không. Bê thấy lo lo cho những con cu cườm. Nhưng may, không thấy con nào bay đến cả. Ở dưới này ít chim thật. Bê lại cúi xuống ngoạm cỏ, lại nhớ đến chim và hoa ở quê nhà. Đằng kia ba đứa trẻ ngồi đợi, ý chừng đã nản nên lại rủ nhau đi đánh khăng. Bê nghe thằng Nghĩa bảo:

- Kệ, cứ để bầy ở đấy, ngồi đợi làm gì! Đi đánh khăng đi. Chim nó có mắ'c bầy thì nó vùng vẫy, thế nào mình cũng thấy cơ mà.

Ba đứa vừa nhìn chỗ đặt bầy, vừa kéo đi ra khoảng gò rộng. Bé Nam trước lúc đi còn ngoái lại xem bê có đi xa không. Thấy bê vẫn ngoan ngoãn đứng ăn sát bụi tre, bé Nam bằng lòng lă'm. Bé Nam giục bạn:

- Nào đi mau lên!

Bây giờ thì chúng nó đã chơi đùa mê say, chỉ lâu lâu mới có một đứa chạy lủi lủi ra nhìn xuống đám ruộng có đặt bầy, không thấy gì lại chạy trở lên gò.

Bê vàng đang mãi gặm cỏ bỗng thấy thấp thoáng một bóng chim bay đáp vào bụi tre. Chă'c là một chú cu cườm.

Đừng có đại mà mắ'c bầy nhé! Bê ngẩng đầu nhìn lên. Trên cành tre cao không có chú cu cườm nào cả. Chỉ có một chú sáo nghệ, hình như mới lớn lên. Chú sáo nhảy nhót rồi cất tiếng hót. Tiếng hót nghe không vui, mà lại buồn buồn. Bê vàng lạ lẫm: sao thế nhỉ?

Bê vàng liền ngẩng đầu kêu lên để chào sáo nghệ. Sáo nghệ từ trên ngọn tre cúi xuống nhìn bê vàng, im một phút rồi mới đáp lại:

- Chào anh bê vàng! Sáo nghệ đây! Sáo nghệ đây! Rồi sáo nghệ chậm rãi bay xuống cạnh bê vàng:

- Anh bê ăn cỏ một mình thôi à! Bố mẹ đâu! Bố mẹ đâu!

Bê vàng nhìn sáo nghệ một giây lâu rồi kể lại chuyện mình phải xa mẹ, xa đàn như thế nào cho sáo nghệ nghe.

Sáo nghệ đứng im trước mặt bê vàng, vừa nghe chuyện vừa nhìn bê vàng một cách yêu mến như để chia sẻ nỗi khổ của người bạn khác giống. Sáo mãi mê nghe, không biết rằng, trong một đám cỏ ngay gần đấy có một chú châu chấu xanh đã len lét nằm im, và chờ lúc sáo quay đầu đi, đã bay vù lên để trốn thoát...

Bê vàng kể xong liền hỏi sáo nghệ:

- Còn bà con của sáo nghệ thì bây giờ có những ai?

Đến lượt sáo nghệ buồn rầu kể lại chuyện đời mình.

Bố mẹ sáo sinh được ba con. Ba anh em sáo nghệ vừa mọc lông đuôi thì một buổi sáng sáo mẹ bay đi tìm mồi cho con, không trở về nữa. Sáo bố bay đi tìm mới biết sáo mẹ đã bị một gã thỏ sì đồng giết chết trong lúc tha mồi về cho con... Nghe tin mẹ chết, ba anh em sáo con kêu khóc suốt mướt. Sáo bố một mình lo nuôi ba con. Cái tổ sáo vẫ'ng bóng mẹ, những chiều mưa, giông, càng thấy trống và lạnh... Tuy không được ăn no lă'm vì một mình sáo bố không tìm đủ mồi cho ba con, nhưng cả ba chú sáo nghệ đã lớn lên trông thấy. Lông cánh của ba chú mọc gần đủ. Sáo bố đã có ý chọn ngày tốt trời, tập cho ba con biết cách bay và cách chuyền. Một buổi trưa trời âm u, một con điều hâu lạ bỗng từ đâu bay về. Nó to lă'm, nó lượn đi lượn lại trên không, để tìm mồi. Cái tổ sáo không thoát khỏi mắ't nó. Nó sà xuống. Để bảo vệ ba con, sáo bố đã chống lại điều hâu rất kịch liệt. Nhưng so với điều hâu, sáo bố bé quá lại sức yếu, nên bị điều hâu mỗ chết. Ba anh em sáo nghệ vừa thương bố, vừa sợ chết kêu cứu inh ỏi. Trời đang giông. Sấm sét âm âm, chẳng ai nghe và đến cứu kịp. Hai anh của sáo bị điều hâu cắ'p tha đi. Chỉ riêng sáo nghệ đã nhanh nhẹn chui tọt vào cái hốc cây sâu, điều hâu không thể vào được nhờ đó mới thoát chết...

Câu chuyện của sáo nghệ làm bê vàng rơm rớm nước mắ't. Ra sáo nghệ còn khổ hơn bê vàng nhiều quá. Bê

vàng giận cái lũ điều hâu vô cùng. Giá bê vàng mà có thể bay được đi tìm cái thằng điều hâu hung ác để trả thù cho sáo nghệ thì bê vàng sẽ làm ngay.

Sau câu chuyện, bê vàng và sáo nghệ đã trở nên thân nhau.

Đằng kia, bé Nam và đám bạn bè của bé Nam vẫn say mê đánh khăng, không hề biết tí gì về việc này.

III

Từ hôm kết bạn với sáo, bê vàng thấy nỗi buồn nhớ mẹ nguôi đi được một phần. Mỗi sáng, khi bé Nam dắt bê ra bãi một lúc là sáo nghệ lại bay đến, sà xuống gò nhảy quanh quẩn ở cạnh bê vàng vừa kiếm ăn, vừa hót lên... Đôi bạn mỗi ngày mỗi trở nên thân thiết. Có lúc để đùa với bạn, sáo nghệ lại bay lên lưng bê vàng nhảy nhót và liếc mỏ. Lông trên lưng bê mịn màng, sáo nhảy nghe êm êm. Còn bê, nghe đôi chân nhỏ nhả'n, vàng tươi của bạn tung tăng trên lưng mình, bê thấy ấm áp cả lòng; đôi chân bạn như vỗ về, an ủi...

Mải lo bầy cu cườm, đánh khăng, bé Nam với bọn thằng Nghĩa, con Tí mấy hôm đầu vẫn chưa thấy tình bạn giữa sáo và bê. Nhưng một hôm thì cả bọn cùng nhận ra. Đầu

tiên là bé Nam. Bê nghe bé Nam ngạc nhiên nói với lũ bạn:

- Bọn bay à, sao sáng nào con sáo kia nó cũng bay đến đây, nhảy nhẩy trên lưng con bê nhà tao là sao?

- Quen thì nó làm thế chứ gì!

- Không phải, sáo nó mổ bắt rận đấy!

- Ồ, con sáo đẹp mà ỹ nhĩ!

- Đẹp thật. Sáo một chúng mà ỹ ả!

- Sáo một bắt được mà nuôi, khôn lắm chúng mà ỹ ời!

- Làm bầy đi!

Bê nghe bé Nam cười vang rồi bảo:

- Cu cườm thì mới hòng bầy, chứ sáo thì bầy thế nào được, sao mà không bầy cả chim én đi.

Cả bọn cùng cười rồi lại kéo nhau đi bầy cu cườm. Riêng bê thì yên tâm. May quá nhĩ. Nếu mà bầy được sáo, chắc bọn trẻ nó cũng chẳng tha. Bê nói điều đó với sáo, và gật gật đầu kêu lên khe khẽ để mừng cho sáo. Trong lúc đó sáo đang ngẩng cao đầu nhìn lên mặt trời, hót líu lo một hồi. Từ ngày gặp nhau, bê thấy sáo vui hơn, hay hót hơn. Chắc sáo cũng đỡ nhớ thương bố mẹ và những anh em của sáo.

Sáng sáng, sáo bay đến chơi với bê một lúc rồi lại bay đi kiếm ăn ở chỗ khác nữa. Cái gò này, bụi tre này hiếm mỗi lă'm. Nhưng chỉ đi kiếm ăn một chốc rồi sáo lại bay về đậu trên lưng bê. Lại nhảy nhót. Lại líu lo. Sáo bay đi kiếm ăn lâu, bê trông, ngóng. Bê ra gò chậm, sáo bay đến bụi tre, nhảy nhót đợi chờ. Chưa hết! Một buổi sáng, sáo nghệ còn mang đến cho bê vàng một bông hoa râm bụt đỏ tươi. Sáo nghệ bảo:

- Đây là bông hoa râm bụt nở trên cao nhất và đẹp nhất. Sáo cho bê! Sáo cho bê!

Bê vàng chưa bao giờ trông thấy hoa râm bụt nên thích lă'm. Cũng nhân đấy bê vàng mới nói cho sáo nghe về những thứ hoa ở quê hương mình. Phần bê thì vừa gặm cỏ, bê vừa chú ý xem có chú cào cào, châu chấu nào nấp ở đâu đó; nếu thấy được là bê đuổi lên ngay rồi chỉ cho sáo bắt làm mồi. Đôi bạn thương nhau thật là hết dạ.

Tình bạn đang êm đềm, yên ổn, bỗng một buổi chiều, bê nghe thằng Nghĩa bảo với bé Nam:

- Nam ạ! Tao có cách bắt được con sáo nghệ thường bay đến chơi với con bê của mày rồi!

- Cách nào?

- Chiều hôm qua, tao học được của thằng Lại cách làm cái ná cao-su hay lắm. Bắn trúng là rơi ngay. Để tao mua dây cao-su về tao làm cho mày xem.

- Thế mày mua làm cho tao một cái luôn!

- Cũng được ! Nhưng thế thì mày phải lo tìm chạng cho cả tao lẫn với mày.

- Chạng là cái gì?

Thằng Nghĩa chạng hai ngón tay ra giải nghĩa. Bé Nam gật đầu lia lịa.

- Được, thế tao sẽ lo tìm hai cái chạng. Còn mày thì đi mua dây cao-su nhé! Mà mua ở đâu?

- Ngày mai, phiên chợ, họ có bán đấy.

- Thế mai tao trông bò cho mày, mày chạy đi mua vậy!

Bê nghe nói mà lo quá. Sao các tướng ấy lại có lắm trò chơi ác độc thế nhỉ? Nghĩ ra được trò chơi, cũng là giỏi thật; nhưng nghĩ ra những trò chơi bỏ ích, thì tốt, chứ nghĩ ra những trò chơi làm hại cho người khác thì thật là đáng ghét! Ủ nhỉ, sao đã nghĩ ra được những cái ná cao-su như thế, các cậu ấy không đi bắn cái bọn điều hâu độc ác mà lại cứ đi bắn những người bạn hiền lành đáng yêu như sáo! Lại như bao lần, bê vàng rất tiếc là bé Nam không hiểu được tiếng mình nói; nếu không bê vàng sẽ nói hết những ý nghĩ của mình về việc này và thằng Nghĩa sẽ

phải bỏ cái ý định quái ác là dùng ná để bắn sáo nghê, bạn của bê vàng. Chao! Nếu sáo nghê mà bị bắn chết hay bị thương thì bê vàng sẽ khổ biết bao! Nhất định bê phải báo tin dữ này ngay cho sáo biết.

Sáng hôm sau, như thường lệ, bé Nam lại lấy cái giỏ con buộc vào mõm bê vàng (bé Nam sợ bê vàng ăn ngô và lúa của người khác ở dọc đường từ nhà ra gò) rồi đi cạnh bê vàng ra cổng. Bê vàng vừa đi vừa nghĩ đến sáo nghê và đến đám thằng Nghĩa. Bê vẫn nghe bé Nam bảo thằng Nghĩa bắn rất tài. Vì vậy bê càng lo. Thấy cái ná cao-su bé Nam dă't ở lưng quần và túi đạn nặng trĩu, bê vàng ghét quá. Có lúc bê cứ quay đầu húc vào hông bé Nam, húc vào cái túi đạn, cho cái ná rơi đi, cho túi đạn rơi đi, có lần cái ná đã rơi thật, nhưng bé Nam lại cúi xuống nhặt ngay. Nhặt xong, bé lại vỗ vỗ lên lưng bê rồi bảo:

- Đi nhanh đi, đừng có nghịch, ra đây bắn được sáo tha hồ mà vui.

Bê càng bức hơn. Bé Nam không hiểu được lời nói của bê vàng thì ít ra cũng đoán được ý bê vàng, khi bê vàng húc rơi cái ná chứ! Bé Nam đã có lần xin bố thả bê ra gò rộng với các đàn bò khác, bê rất mến, thế mà lần này lại nhất định hại bạn của bê ư? Bê quay đầu lại, húc bé Nam lần nữa. Bé Nam không hiểu cứ cười rồi lấy hai tay xô vào mông bê đẩy đi.

Bê ra đến bụi tre, nhìn xung quanh. Buổi sáng trời đẹp quá. Ánh nắng đã xếp thành cái quạt hồng ở chân trời xa. Sáng nay bé Nam dắt bê ra gò sớm hơn mọi ngày nhiều. Mà cả thằng Nghĩa, con Tý cũng thế: trên gò rộng, các đàn bò cũng đã thấy đông đủ.

Cỏ xanh ở ngay bên mõm, bê chưa ăn vội. Bê phải theo dõi xem ba đứa bé định bắn sáo như thế nào. Và bê phải xem chừng hễ sáo bay đến là bảo sáo phải bay đi ngay.

Bê vàng nghe thằng Nghĩa ở gò rộng réo bé Nam thật to. Bé nam chạy đi ngay. Hai đứa với con Tý đứng bàn tán, chỉ trỏ hết bụi cây này đến bụi cây khác. Chả'c là chúng tìm chỗ để nấp bắn đây. Bê đoán không sai. Vì sau đấy thì cả Nghĩa và bé Nam đều trao roi cho con Tý và xách ná lại nằm nấp sau bụi dưới cách bụi tre một khoảng ngă'n. Chúng nấp ở đó mà bắn thì dễ trúng thật. Bê vàng lo lắng nhìn lên cao, ngả sáo thường bay tới. Bỗng bê vàng sực nhớ là bé Nam đã quên mở cái giỏ con buộc mõm bê vàng. Thế này thì bê vàng làm sao mở miệng để nói cho sáo biết và bay đi. Chao! Bé Nam chỉ lo việc bắn sáo mà quên cả mọi việc. Bê vàng sốt ruột quá.

Cánh đồng im lặng không có một tiếng vật, tiếng người. Hết nhìn lên cao, bê lại nhìn đến chỗ bụi dưới, nơi mà bé Nam và Nghĩa đang nấp kín. Bê mong sáo hôm nay đừng đến nữa.

Bỗng giữa những đám mây trắng trông giống như đàn cừu hàng nghìn con đang đi, một chấm đen nhỏ xuất hiện rồi lớn dần, lớn dần...

Chết mất! Sáo đến kia ư! Đúng là sáo rồi! Đôi cánh sáo vẫn vô tư, vui vẻ, đập vội vàng như để chóng đến với bạn. Bê cuống cuống quật mõm xuống đất để cho cái giỏ con đứt tung ra, nhưng không được. Chỉ thấy đau điếng ở mõm. Mà cái giỏ thì đã chặt nên càng như bó chặt lấy mõm bê. Bê lại thấy bé Nam và Nghĩa cựa quậy ở chỗ bụi dưới, dáng chừng cả hai cũng đã thấy sáo rồi. Làm sao xua sáo đi ngay bây giờ. Còn đang bối rối thì sáo đã sà ngay bên chân bê, nhảy tung tăng, đôi mắt nhỏ thông minh nhìn bê một cách thân thiết. Không mở mõm để nói được, bê đành cúi ngay đầu xuống, hắt hắt mõm để bảo sáo bay đi. Sáo tưởng bê đùa với mình lại càng nhảy nhót vui vẻ. Có lúc bê hắt mạnh quá, làm sáo suýt ngã. Sáo vẫn không hiểu gì. Hình như sáng nay sáo có điều gì vui lắm. Bê nhìn nhanh về phía bụi dưới để xem chừng, rồi lại lấy đầu ra hiệu bảo sáo bay đi. Hơi lơ đãng, sáo lại ngỡ bê muốn bảo mình nhảy lên lưng chơi như mọi ngày. Sáo ung dung bay lên lưng nhảy tung tăng rồi lú lo hót dài. Bê càng cuống cuống. Sao sáo lại cứ tưởng nhầm là mình đùa nhỉ? Cứ nhảy nhót thế này thì nguy mất. Mà kia rồi,

đầu bé Nam và Nghĩa lại thấy thập thò lên kia rồi! Sáo ơi, bay đi, Bay đi! Bay nhanh đi!

Cái đuôi bê vung lia lịa. Sáo vẫn thản nhiên như không. Bỗng sáo như đoán ra có cái gì khác thường. Nhất là nhìn vào đôi mắt bê, khi bê quay đầu lại, sáo càng nghi ngờ hơn. Đôi mắt cuống cuống lo âu nhìn đến lạ. Sáo đứng im để đoán xem bê nghĩ gì. Bê thấy sáo đứng im cũng đoán là sáo bắt đầu hiểu, nên càng vung đuôi mạnh hơn. Bay đi sáo ơi! Bay ngay đi! Còn chân chừ gì nữa!

Bê vàng bỗng giật mình đánh thót một cái và nghe đau điếng ở trên lưng. Đúng là thằng Nghĩa và bé Nam vừa bắn ra. Bê vàng đau nhưng rất mừng vì hiểu rằng như thế là sáo không bị trúng đạn. Nhìn lại thì sáo đã vụt bay lên cao rồi. Bây giờ chỉ còn loang loáng đôi cánh hốt hoảng bay ở phía xa. Bóng sáo cứ nhỏ dần, nhỏ dần, đến lúc này chỉ còn bé như con châu chấu.

Thế rồi sáo biến mất. Bê quên hẳn cái vết đạn ở lưng mà chỉ còn có buồn và lo. Như thế này thì sáo còn dám trở lại với mình không? Mình có còn gặp sáo không? Nếu sáo không đến nữa, nếu từ nay bê vàng lại sống thui thủi một mình, bên cái bụi tre già, trên đám gò bé xiu này, bê sẽ buồn biết chừng nào!

Bê vàng nghe tiếng thằng Nghĩa và bé Nam cãi nhau ở đằng kia:

- Tao bảo không trúng con sáo mà trúng lưng con bê đấy!

- Ai bảo. Tao thấy trúng rõ ràng. Chỉ tại mày vo viên đạn nhỏ quá nên bắn trúng mà chẳng ăn thua gì. Thằng Nghĩa bỗng cười giòn và nói:

- Kìa Nam ơi! Mày không tháo cái giỏ để con bê mày nó nhin đói à?

Bé Nam vội vàng chạy đến cạnh bê vàng để tháo cái giỏ buộc mõm ra. Bê vàng đang giận nên húc vào tay bé Nam một cái rất mạnh.

Thằng Nghĩa lại cười bảo:

- Nó bị bắn trúng lưng nên nó húc trả đấy!

Bê vàng ghét thằng Nghĩa vô cùng. Thằng Nghĩa không thể hiểu được vì sao bê vàng lại tức giận.

Hết cãi nhau chán, bé Nam và thằng Nghĩa bây giờ lại hy vọng:

- Thế nào nó cũng còn bay trở lại. Lần sau, nhất định tao bắn trúng. Lúc này mày bắn sau tao đấy nhé. Phải bắn một loạt chứ. Thế mới hòng ăn chấ'c.

- Tao sợ nó không dám trở lại nữa thôi!

- Ôi dào! Sáo nó dạn lă'm, mày chưa biết! Tao cam đoan nó trở lại đấy...

Thằng Nghĩa đã đoán nhầm. Sáo không trở lại. Cả buổi sáng. Cả buổi chiều. Bê vàng buồn ngẩn ngơ. Bé Nam và thằng Nghĩa cũng thất vọng. Bê chẳng thiết gì ăn cỏ nữa. Ăn cho đỡ đói thôi. Còn thấy ngon lành gì nữa đâu. Bê chỉ ngẩng đầu mà nhìn về ngả sáo thường bay đến. Khoảng trời xanh biêng biếc vẫn cứ trông trơn. Và càng trông trơn càng thấy rộng quá. Bê nhớ sáo. Và càng giận thằng Nghĩa, bé Nam.

Chiều hôm ấy, bé Nam đánh bê về, vừa đi vừa vỗ vào hông bê rồi bảo:

- Hôm nay mày làm sao mà chẳng chịu ăn cỏ? Ăn mà cũng lười à?

Bê kêu lên một tiếng to như bảo “không phải”. Rồi bê lại quay đầu húc vào người bé Nam để bảo đây là tại lỗi của bé Nam và Nghĩa đấy. Nhưng bé Nam chẳng chịu hiểu gì cả. Về nhà, bé Nam bị bố mắ'ng cho một trận, bảo là ham chơi, bỏ bê ăn đói! Bố bé Nam lại quát:

- Ham chơi bỏ nó đói thì bây giờ phải đi cắ't cỏ về cho nó ăn ngay.

Giá bê mà nói được nhỉ! Bê chỉ nói một câu thôi. Bê sẽ nói:

- Bác ơi! Bác chỉ cần bảo bé Nam và thằng Nghĩa đừng bả'n sáo, bạn của bê đấy, bê sẽ ăn no canh hông cho bác mừng.

Nhưng bê nói thế nào được. Đành chỉ kêu lên một cách buồn bã. Làm cho bố bé Nam lại tưởng rằng bê đói nên bê đòi ăn.

IV

Sáng ngày sau, bé Nam và Nghĩa vẫn quyết tâm chờ sáo đến. Bê thì nửa mong sáo đến, nửa mong sáo đừng đến nữa. Nghĩ đến chuyện sáo không đến thì cũng buồn; mà nghĩ đến chuyện sáo đến thì cũng lo.

Sáo không đến. Vì sáo không đến, nên cả buổi mai và buổi chiều trôi qua thật chậm, rất chậm. Mặt trời cứ như quên cả bước đi, và có lúc như đứng im tại chỗ. Bé Nam cùng Nghĩa đợi mãi sốt ruột, đã xách ná đi tha thân quanh đó để tìm các loại chim khác mà bả'n. Suốt cả ngày, hai đứa cũng chẳng hạ được con chim nào.

Bê lại buồn, lại chẳng thiết ăn. Thiếu bạn, bê lại nhớ về quê hương, về đàn, về mẹ.

Cả ngày hôm sau, sáo cũng chẳng đến. Cả ngày sau nữa, sáo vẫn biệt tăm. Thế này là sáo chẳng dám đến nữa

đâu. Càng nhớ sáo, bê vàng càng ngơ ngẩn, cả ngày bê chỉ ngoạm ngoạm vài ba nhúm cỏ cho khỏi đói lòng. Bé Nam mỗi chiều lại bị bố mắ'ng và bắt đi cắt cỏ. Cỏ bé Nam cắt về, lúc đầu bê định không ăn nhưng sau đó bê lại nghĩ: mình mà không ăn, bố mẹ Nam lại tưởng mình ốm nên không ăn, như thế sẽ không bắt bé Nam đi cắt cỏ nữa. Không được, phải phạt bé Nam về cái tội đã làm cho bê và sáo phải xa nhau. Bê gắ'ng ăn. Thế là bé Nam lại càng bị bố mắ'ng về tội không chăm sóc bê nên để bê đói. Bé Nam cũng đâm lạ, không hiểu vì sao, cỏ ngoài gò xanh thế, mà bê chẳng chịu ăn. Còn cỏ mình cắt về thì lại ăn rất ngon lành. Bé Nam gắ't với bê:

- Mày dạo này sinh hư rồi nhé. Tao hết yêu mày rồi.

Bê cũng chẳng yêu bé Nam đâu! Cứ vút ná đi, hay đừng bắ'n sáo nữa thì bê sẽ yêu ngay.

Thấy bé Nam phải phạt cắt cỏ đêm, bê có vẻ bằng lòng. Nhưng còn thằng nghĩa? Không rõ thằng Nghĩa có bị mắ'ng, bị phạt gì không? Bê nghĩ nếu thằng Nghĩa mà không bị phạt gì cả thì bực thật. Bê cứ nằm ép vào bóng mát bụi tre và nghĩ liên miên như thế! Nhưng kìa, có cái gì loang loáng, đen đen bay ngang trên đồng, bay qua bụi tre thế? Bê ngẩng lên: Sáo! Đúng là sáo! Nhưng sáo chỉ bay lướt qua bụi tre mà không đậu xuống. Bê mừng quá, đứng ngay dậy, kêu lên để gọi sáo. Sáo đã bay tít đằng xa.

Bê đứng ngẩn nhìn theo. Thế là thế nào? Có phải sáo nhớ bê, nên bay qua thăm bê chăng? Sáo bay qua mà không đỗ lại một lúc?

Bê đang đoán một, đoán hai, thì đã thấy sáo bay trở lại. Lần này, vừa bay đến bụi tre, sáo vừa hót. Giọng hót vừa vui mừng, vừa lo lắng. Sáo cũng vẫn chỉ bay qua, không đỗ lại. Thôi đúng rồi! Đúng là sáo nhớ bạn nên bay đến để thăm, nhưng không dám đỗ xuống, sợ lại bị thằng Nghĩa và bé Nam bắt nã nữa. Bê càng thấy yêu sáo, càng thấy vui sướng trong lòng. Sáo ơi! Bay lại đây nữa nhé! Phải đấy, chúng nó đã phá không cho chúng ta gần nhau thì từ nay, thỉnh thoảng sáo lại bay qua đây để lũ mình thấy nhau, đỡ buồn, đỡ nhớ sáo nhé.

Sáo lại bay trở lại. Sáo vừa hót vừa kể lễ những nỗi mong nhớ trong hai ngày xa nhau. Sáo bay đến đâu, đầu bê hướng theo đến đấy. Bê cũng kêu lên để nói những niềm nhớ mong và vui sướng của mình khi được gặp lại bạn...

Thế là từ hôm ấy, bê đã thấy yên tâm, không còn sợ mất bạn nữa. Bê lại thấy cỏ ở trên gò thơm ngon như cũ. Nhất là những lúc có sáo đến, nom bê có vẻ vui tươi lạ. Bê vẫy đuôi, vẫy tai.

Nhưng rồi một buổi sáng, bé Nam cũng nhận thấy sáo nghệ đã trở lại bụi tre với bê. Bé Nam réo Nghĩa. Nghĩa

và bé Nam lại bàn tán. Khi hai đứa chỉ thấy sao bay đi, bay lại chứ không đỗ xuống bụi tre, đỗ xuống lưng bê vàng thì hai đứa đâm ra lạ lùng. Bé Nam bảo:

- Sáo nó khôn thật đấy! Nó bay kiểu đó thì đồ ai mà bắt được.

- Tao bắt được như thường!

- Vậy mày thử bắt đi.

- Nói chơi vậy chứ bắt thế nào được mà bắt. Sáo nó khôn ghê lắm. Mình đứng đây thì nó còn bay qua, bay lại, mình đến gần bụi tre là nó bay thẳng đấy.

Hai đứa thử thí nghiệm thì quả đúng thế! Bê mừng lắm, biết rằng từ nay, không lo sợ gì cho sáo nữa. Bỗng bê nghe bé Nam nói với thằng Nghĩa:

- Này, hình như con sáo nhớ con bê của tao ấy mày ạ! Chứ nếu không, sao nó bay trở lại làm gì? Trở lại để kiếm ăn, sao lại không đỗ xuống. Mà hình như con bê tao, vắng con sáo nó cũng buồn sao sao ấy?

- Mày chỉ đặt chuyện, sáo với bê thì thương nhớ, bạn bè cái gì?

Bê nghe vừa bực, vừa cảm động. Bê vừa mến bé Nam, vừa ghét thằng Nghĩa. Sao thằng Nghĩa nó không chịu tìm hiểu những con vật vốn nhiều tình, nhiều nghĩa nhỉ. Đúng

đẩy bé Nam ạ. Bé Nam đừng tìm cách chia rẽ bê với sáo nữa nhé.

*
* *

Sáng nay mặt trời đi lạc ở đằng nào, phương nào không biết nữa. Mây trắng giăng cùng cùng. Bê đang ngóng sáo thì sáo đến. Sáo sà xuống sát gần bê và lại thả tặng bê một bông hoa râm bụt đỏ tươi. Xong lại bay vút lên, hót líu lo. Sáo cứ bay qua bay lại, nghênh đầu, hé mỏ để cười với bê. Một lúc lâu lắm, sáo mới từ biệt bạn bay đi.

Bê lấy mõm ngửi ngửi cái hoa râm bụt đỏ. Chắc lại cái hoa nở cao nhất và đẹp nhất. Bạn mang hoa tặng mình, mình lấy gì tặng lại bạn? Lâu rồi, bê không còn có dịp để xua châu châu, cào cào và chỉ cho sáo bắt mồi.

Bê đang nghiêng nghiêng đầu chọn một nhúm cỏ non thì bỗng nghe trong xóm có tiếng trẻ khóc ré lên. Rồi lát sau bê lại thấy thằng Nghĩa ba chân bốn cẳng chạy ra gò. Phía sau có người đuổi theo. Thằng Nghĩa cố thoát, nhưng không thoát được. Nó bị túm ngay trên gò. Bê nghe văng vẳng tiếng thằng Nghĩa cãi lại:

- Tôi có bắt nó đâu! Tôi bắt con chích chòe, nó đứng gần đây nên trung phải đây chứ!

- Bă'n chích chòe gì mà lại nhằm mặt con bé mà bă'n! Mày lại đây, tao dẫn đến mách bố mày cho bố mày biết. Đi chăn bò không chịu chăn bò, cứ lo bă'n, bă'n. Chim không chết mà mấy đứa nhỏ cứ vỡ đầu, vêu trán ra. Đi mau lên!

Thằng Nghĩa cố trì lại, nhưng không được. Nó bị người kia lôi đi tuồn tuột. Bê thích lắm, kêu lên để ủng hộ việc làm của người kia. Đúng đấy, phải trị tội thằng Nghĩa. Nghĩa ơi! Phen này thì rồi tha hồ mà bă'n nhé!

Bé Nam ở đâu cũng hồng hộc chạy về, mặt mày phờ phạc. Lại vẫn theo thằng Nghĩa đấy chứ gì! Cứ theo thằng Nghĩa nữa thì chỉ tổ thêm vạ thôi, bé Nam ạ.

Bé Nam lau mồ hôi trán, nhìn về phía thằng Nghĩa bị lôi đi rồi vỗ vỗ vào lưng bê:

- Ăn đi! Ăn đi!

Nói xong, bé Nam lại ngồi xuống, rút cái ná ở trong lưng ngă'm nghĩa. Cái ná bị đứt tung mất một dây cao-su. Có lẽ vừa bị ai giăng co, giành giật gì đây. Bê nhìn bé Nam, nhớ lại những câu nói của bé Nam hôm trước. Bê muốn nói với bé Nam một câu: bé Nam ơi, vứt cái ná cao-su đi! Hay có giữ chỉ giữ để bă'n lũ điều, lũ quạ.

Hình như bé Nam đã hiểu được ý muốn của bê vàng nên bé Nam cất ná vào trong túi và dắt bê đi ra sát bờ gò nơi có nhiều cỏ non hơn.

Bê ngoan ngoãn nghe lời bé Nam. Bê ăn đây. Bê vui thì cỏ không ngon cũng hóa ngon. Bê vui vì bạn sáo của Bê đã thoát khỏi nguy hiểm. Bê vui vì bé Nam đã thấy rõ tình bạn giữa bê và sáo và không có ý gì muốn phá hoại, muốn chia rẽ nữa. Bê vui vì thằng Nghĩa sẽ bị trừng phạt. Bê vui, vui lắm. Bê giật cỏ non từng đám kêu bần bựt rồi nhai ngấu nghiến, ngon lành, thỉnh thoảng, bê lại quay đầu, lấy tai đập vào tay bé Nam một cách triu mến.

V

Vào buổi sáng hay buổi chiều, điều đó không ai rõ, chỉ biết một hôm, bê đã tin được cho sáo hay là từ nay, thằng Nghĩa đã bị mất ná cao-su, đã bị cấm không được bắ'n bậy bạ nữa. Từ nay, sáo và bê lại có thể ngày ngày gặp nhau một cách đàng hoàng.

Kia kia, hãy nhìn về phía bụi tre ở cái gò trên đó cỏ xanh vừa thay áo mới sau mấy trận mưa rào mát mẻ, sáo và bê đấy. Sáo đang nhảy nhót, líu lo trên lưng bê. Bê cũng đang tìm cào cào, châu chấu xua ra cho sáo ăn mỗi.

Đôi bạn sáng nay gặp nhau rất sớm, bởi vì đêm qua, sao trời đã nhay nháy mắt, báo trước cho đôi bạn biết rằng, hôm nay trời sẽ đẹp.

1952-1961